

BỘ CÂU HỎI ÔN THI LĨNH VỰC GIÁM SÁT CÔNG TÁC XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Theo quyết định số: 702/QĐ-BXD ban hành 09/06/2021 của Bộ Xây Dựng)

Bộ câu hỏi ôn thi dành cho các cá nhân chưa có chứng chỉ cũ hoặc chứng chỉ cũ hết thời hạn hoặc chứng chỉ cũ có phân hạng thấp hơn hạng chứng chỉ đăng ký thi (Chọn bài thi thử là cấp mới CM).

Cấu trúc bộ câu hỏi ôn thi: Phần Pháp luật, gồm pháp luật chung: 90 câu, pháp luật chuyên môn: 22 câu và phần chuyên môn: 120 câu.

Cấu trúc đề thi: Phần Pháp luật: 5 câu (4/5: đạt), phần chuyên môn: 20 câu (16/20: đạt)

PHẦN I. CÂU HỎI VỀ KIẾN THỨC PHÁP LUẬT

A. CÂU HỎI PHÁP LUẬT CHUNG: 90 CÂU

STT	NỘI DUNG CÂU HỎI	ĐÁP ÁN ĐÚNG
1	Các hoạt động đầu tư xây dựng chịu sự điều chỉnh của pháp luật nào dưới đây? Đáp án A: Pháp luật về xây dựng Đáp án B: Pháp luật về xây dựng và pháp luật về đầu tư công Đáp án C: Pháp luật về xây dựng và pháp luật về đấu thầu Đáp án D: Pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan	D
2	Theo quy định của pháp luật về xây dựng, hoạt động xây dựng gồm các công việc nào dưới đây? Đáp án A: Lập quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư xây dựng công trình, khảo sát xây dựng Đáp án B: Thiết kế xây dựng, thi công xây dựng, giám sát xây dựng, quản lý dự án, lựa chọn nhà thầu, nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng Đáp án C: Bảo hành, bảo trì công trình xây dựng và hoạt động khác có liên quan đến xây dựng công trình Đáp án D: Các công việc nêu tại điểm a, b và c	D

3	<p>Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ODA thì thực hiện theo quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Theo quy định của Hiệp định vay vốn mà Việt Nam ký kết với tổ chức cho vay</p> <p>Đáp án B: Theo pháp luật về xây dựng</p> <p>Đáp án C: Theo quy định của Hiệp định vay vốn mà Việt Nam ký kết với tổ chức cho vay, các quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật khác liên quan</p> <p>Đáp án D: Theo quy định của Hiệp định vay vốn mà Việt Nam ký kết với tổ chức cho vay và các quy định của pháp luật về xây dựng</p>	C
4	<p>Việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động đầu tư xây dựng phải tuân thủ theo những nguyên tắc nào?</p> <p>Đáp án A: Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia</p> <p>Đáp án B: Tiêu chuẩn được viện dẫn trong quy chuẩn kỹ thuật hoặc văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan</p> <p>Đáp án C: Tiêu chuẩn được áp dụng trong hoạt động đầu tư xây dựng theo nguyên tắc tự nguyện</p> <p>Đáp án D: Tất cả các quy định tại a, b và c</p>	D
5	<p>Việc giám sát đánh giá đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công căn cứ vào các quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Pháp luật về xây dựng</p> <p>Đáp án B: Pháp luật về đầu tư công</p> <p>Đáp án C: Pháp luật về đầu tư công và pháp luật về xây dựng</p> <p>Đáp án D: Pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan</p>	D
6	<p>Những chủ thể nào bắt buộc phải mua bảo hiểm công trình trong thời gian thi công xây dựng đối với công trình có ảnh hưởng đến an toàn cộng đồng, môi trường, công trình có yêu cầu kỹ thuật đặc thù, điều kiện thi công xây dựng phức tạp ?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư xây dựng công trình</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án C: Nhà thầu tư vấn thiết kế xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Cả 3 chủ thể nêu tại a, b và c</p>	A

7	<p>Nội dung nào sau đây là đúng quy định về trách nhiệm mua bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư mua bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng đối với công trình có ảnh hưởng đến an toàn cộng đồng, môi trường, công trình có yêu cầu kỹ thuật đặc thù, điều kiện thi công xây dựng phức tạp;</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu tư vấn mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp tư vấn đầu tư xây dựng đối với công việc khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng của công trình xây dựng từ cấp II trở lên;</p> <p>Đáp án C: Cả nội dung a và b đều đúng</p> <p>Đáp án D: Các nội dung trên đều sai</p>	C
8	<p>Dự án đầu tư xây dựng được phân thành loại và nhóm A, B, C đối với các nguồn vốn nào?</p> <p>Đáp án A: Nguồn vốn đầu tư công</p> <p>Đáp án B: Nguồn vốn nhà nước ngoài đầu tư công</p> <p>Đáp án C: Nguồn vốn khác không phải nguồn vốn nêu tại điểm a và b</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nguồn vốn nêu tại điểm a, b và c.</p>	D
9	<p>Đối với công trình cấp II và cấp III, quy định về thời gian thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ như thế nào là đúng sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Không quá 40 ngày</p> <p>Đáp án B: Không quá 30 ngày</p> <p>Đáp án C: Không quá 25 ngày</p> <p>Đáp án D: Không quá 20 ngày</p>	B
10	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, những công tác gì được liệt kê dưới đây thuộc giai đoạn chuẩn bị dự án ?</p> <p>Đáp án A: Quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư</p> <p>Đáp án B: Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng</p> <p>Đáp án C: Xin cấp phép xây dựng</p> <p>Đáp án D: Bao gồm công tác a và b</p>	D

11	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, công tác nào sau đây ở giai đoạn thực hiện dự án ?</p> <p>Đáp án A: Thanh toán khối lượng xây lắp hoàn thành</p> <p>Đáp án B: Giám sát thi công xây dựng;</p> <p>Đáp án C: Vận hành, chạy thử; nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng</p> <p>Đáp án D: Tất cả các công tác trên</p>	D
12	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, công trình xây dựng được phân cấp phục vụ quản lý hoạt động đầu tư xây dựng trên cơ sở các căn cứ nào?</p> <p>Đáp án A: Quy mô, mức độ quan trọng, thông số kỹ thuật của công trình</p> <p>Đáp án B: Thời hạn sử dụng, vật liệu</p> <p>Đáp án C: Yêu cầu xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Tất cả các căn cứ trên</p>	A
13	<p>Việc phân loại công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng trên cơ sở tiêu chí nào?</p> <p>Đáp án A: Theo tính chất kết cấu và công năng sử dụng công trình</p> <p>Đáp án B: Theo kiến trúc công trình</p> <p>Đáp án C: Do người quyết định đầu tư quy định</p> <p>Đáp án D: Do chủ đầu tư quy định</p>	A
14	<p>Những dự án đầu tư xây dựng nào có thể được phân chia thành các dự án thành phần hoặc phân kỳ đầu tư để quản lý thực hiện như một dự án độc lập?</p> <p>Đáp án A: Dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A</p> <p>Đáp án B: Khi mỗi dự án thành phần có thể vận hành, khai thác độc lập</p> <p>Đáp án C: Dự án nhóm B, C</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án a, b và c</p>	B

15	<p>Dự án đầu tư xây dựng phải đáp ứng các yêu cầu nào dưới đây? Đáp án A: Phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất tại địa phương nơi có dự án đầu tư xây dựng Đáp án B: Có phương án công nghệ và phương án thiết kế xây dựng phù hợp Đáp án C: Bảo đảm chất lượng, an toàn trong xây dựng và bảo vệ môi trường Đáp án D: Cả 3 phương án trên</p>	D
16	<p>Các dự án đầu tư xây dựng có quy mô nhóm nào yêu cầu phải lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi để trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư? Đáp án A: Dự án quan trọng quốc gia Đáp án B: Dự án PPP theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư Đáp án C: Dự án nhóm A sử dụng vốn đầu tư công Đáp án D: Cả 3 phương án trên</p>	D
17	<p>Trừ trường hợp người quyết định đầu tư có yêu cầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình chỉ cần yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng gồm trường hợp nào sau đây? Đáp án A: Dự án đầu tư xây dựng sử dụng cho mục đích tôn giáo Đáp án B: Dự án đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng (không bao gồm tiền sử dụng đất); Đáp án C: Cả trường hợp a và b Đáp án D: Không bao gồm a và b</p>	C
18	<p>Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định đối với dự án nào sau đây ? Đáp án A: Dự án từ nhóm B trở lên; Đáp án B: Dự án có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc chuyên ngành quản lý; Đáp án C: Đáp án a và b đúng Đáp án D: Các dự án trên địa bàn phụ trách</p>	C

19	<p>Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, cơ quan chuyên môn về xây dựng dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định đối với dự án nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Dự án nhóm A; dự án nhóm B do người đứng đầu cơ quan trung ương quyết định đầu tư hoặc phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư;</p> <p>Đáp án B: Dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính từ 02 tỉnh trở lên;</p> <p>Đáp án C: Dự án do Thủ tướng Chính phủ giao;</p> <p>Đáp án D: Bao gồm tất cả các dự án trên.</p>	D
20	<p>Đối với dự án quan trọng quốc gia có công nghệ hạn chế chuyển giao sử dụng vốn đầu tư công thì cơ quan nào sau đây thẩm định thiết kế công nghệ?</p> <p>Đáp án A: Sở Xây dựng</p> <p>Đáp án B: Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án C: Chủ đầu tư xây dựng</p> <p>Đáp án D: Hội đồng thẩm định nhà nước</p>	D
21	<p>Đối với các dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh trong trường hợp nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Khi điều chỉnh dự án có thay đổi về mục tiêu, quy mô sử dụng đất, quy mô đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Khi điều chỉnh làm tăng tổng mức đầu tư dự án đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công;</p> <p>Đáp án C: Cả trường hợp a và b</p> <p>Đáp án D: Không bao gồm các trường hợp ở trên</p>	C

22	<p>Đối với nguồn vốn khác thì cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định những dự án nào ?</p> <p>Đáp án A: Dự án đầu tư xây dựng có công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II, dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của 02 tỉnh trở lên</p> <p>Đáp án B: Dự án do Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư; dự án nhóm A; dự án đầu tư xây dựng có công trình cấp đặc biệt, cấp I; dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của 02 tỉnh trở lên</p> <p>Đáp án C: Dự án đầu tư xây dựng có công trình từ cấp III trở lên và dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của 02 tỉnh trở lên</p> <p>Đáp án D: Chỉ dự án nhóm A</p>	B
23	<p>Cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đối với các dự án nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Dự án sử dụng vốn đầu tư công; Dự án đầu tư xây dựng có quy mô từ nhóm B trở lên hoặc có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công;</p> <p>Đáp án B: Dự án PPP; Dự án đầu tư xây dựng có quy mô lớn hoặc có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng sử dụng vốn khác.</p> <p>Đáp án C: Cả a và b</p> <p>Đáp án D: Không bao gồm a và b</p>	C

24	<p>Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công chỉ cần lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, người quyết định đầu tư thẩm định những nội dung nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Sự phù hợp về quy hoạch, mục tiêu, quy mô đầu tư và các yêu cầu khác được xác định trong quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công về bảo đảm an toàn công trình và biện pháp bảo đảm an toàn công trình lân cận;</p> <p>Đáp án C: Việc lập tổng mức đầu tư xây dựng, xác định giá trị tổng mức đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nội dung ở trên</p>	D
25	<p>Hợp đồng trong hoạt động xây dựng theo hình thức giá có những loại nào?</p> <p>Đáp án A: Hình thức trọn gói, hình thức theo thời gian</p> <p>Đáp án B: Hình thức điều chỉnh giá, Hình thức theo đơn giá cố định</p> <p>Đáp án C: Bao gồm các hình thức nêu tại a và b</p> <p>Đáp án D: Không có hình thức nào nêu tại a và b</p>	C
26	<p>Chức năng, nhiệm vụ của Ban QLDA chuyên ngành, ban QLDA khu vực do ai quy định?</p> <p>Đáp án A: Người có thẩm quyền quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Người quyết định thành lập Ban QLDA chuyên ngành, ban QLDA khu vực</p> <p>Đáp án C: Cơ quan chuyên môn về xây dựng</p> <p>Đáp án D: Chủ đầu tư</p>	B

27	<p>Đối với các dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh trong trường hợp nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Khi điều chỉnh dự án có thay đổi về mục tiêu, quy mô sử dụng đất, quy mô đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Khi có thay đổi về chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc của dự án tại quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác hoặc quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư được phê duyệt;</p> <p>Đáp án C: Khi điều chỉnh làm tăng tổng mức đầu tư dự án đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công;</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nội dung trên</p>	D
28	<p>Chủ thể nào phải chịu trách nhiệm chính về an toàn lao động trên công trường?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án C: Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Cả a, b và c</p>	B
29	<p>Các dự án đầu tư xây dựng thuộc Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước phải tuân thủ theo các quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Điều lệ, quy chế hoạt động của Tập đoàn, Tổng công ty</p> <p>Đáp án B: Theo quy định Pháp luật về xây dựng, pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác liên quan</p> <p>Đáp án C: Bao gồm a và b</p> <p>Đáp án D: Chỉ tuân thủ quy định của pháp luật về xây dựng</p>	C
30	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với nguồn vốn khác, chủ đầu tư có thể áp dụng hình thức quản lý dự án nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư sử dụng tư cách pháp nhân của mình và bộ máy chuyên môn trực thuộc có đủ điều kiện, năng lực</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư được thuê tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực</p> <p>Đáp án C: Đáp án a và b là đúng</p> <p>Đáp án D: Đáp án a và b là sai</p>	C

31	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với các gói thầu sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công thì hợp đồng xây dựng được ký kết vào thời điểm nào?</p> <p>Đáp án A: Sau khi hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu</p> <p>Đáp án B: Sau khi hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu và kết thúc đàm phán hợp đồng</p> <p>Đáp án C: Trước khi khởi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án a, b và c</p>	B
32	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công thì hợp đồng xây dựng được ký kết giữa bên giao thầu và bên nhận thầu bằng hình thức nào?</p> <p>Đáp án A: Bằng văn bản thỏa thuận giữa bên giao thầu và bên nhận thầu để thực hiện một phần công việc trong hoạt động đầu tư xây dựng.</p> <p>Đáp án B: Bằng văn bản thỏa thuận giữa bên giao thầu và bên nhận thầu để thực hiện toàn bộ công việc trong hoạt động đầu tư xây dựng.</p> <p>Đáp án C: Phương án a hoặc b</p> <p>Đáp án D: Cả 2 phương án a và b</p>	C
33	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công, trường hợp bên nhận thầu là liên danh các nhà thầu thì khi ký kết hợp đồng xây dựng với bên giao thầu những nhà thầu nào trong liên danh phải cử đại diện hợp pháp của mình để ký hợp đồng?</p> <p>Đáp án A: Nhà thầu được liên danh các nhà thầu cử làm đại diện cho liên danh</p> <p>Đáp án B: Tất cả các nhà thầu tham gia trong liên danh</p> <p>Đáp án C: Phương án a hoặc b</p> <p>Đáp án D: Bất kể nhà thầu nào trong liên danh theo yêu cầu của bên giao thầu</p>	C

34	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công thì hiệu lực của hợp đồng xây dựng được tính từ thời điểm nào?</p> <p>Đáp án A: Từ ngày ký kết hợp đồng</p> <p>Đáp án B: Từ ngày bên giao thầu nhận được bảo đảm thực hiện hợp đồng của bên nhận thầu</p> <p>Đáp án C: Từ ngày do bên giao thầu và bên nhận thầu thỏa thuận trong hợp đồng.</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả a, b và c</p>	C
35	<p>Đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công, việc điều chỉnh đơn giá thực hiện hợp đồng chỉ được áp dụng đối với loại hợp đồng nào?</p> <p>Đáp án A: Hợp đồng theo đơn giá cố định; hợp đồng theo thời gian</p> <p>Đáp án B: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh, hợp đồng theo thời gian</p> <p>Đáp án C: Cả a và b</p> <p>Đáp án D: a hoặc b</p>	B
36	<p>Trước khi ký kết hợp đồng EPC các bên phải thỏa thuận cụ thể những nội dung chủ yếu nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Phạm vi công việc dự kiến thực hiện theo hợp đồng EPC; Vị trí xây dựng, hướng tuyến công trình, loại, cấp công trình; quy mô, công suất và phương án sản phẩm được lựa chọn, năng lực khai thác sử dụng;</p> <p>Đáp án B: Các thông tin về các tài liệu, số liệu về điều kiện tự nhiên, địa chất công trình, địa chất thủy văn, thủy văn của khu vực nơi xây dựng công trình; Các yêu cầu về thiết kế xây dựng và một số thông số thiết kế ban đầu;</p> <p>Đáp án C: Bao gồm cả nội dung a và b</p> <p>Đáp án D: Không bao gồm nội dung a và b</p>	C

37	<p>Đối với các gói thầu thi công xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, tiến độ thực hiện hợp đồng được điều chỉnh trong các trường hợp nào?</p> <p>Đáp án A: Trong quá trình thực hiện hợp đồng xảy ra các trường hợp bất khả kháng</p> <p>Đáp án B: Do bên giao thầu thay đổi thiết kế hoặc bàn giao mặt bằng không đúng với thỏa thuận trong hợp đồng</p> <p>Đáp án C: Đáp án a và b đúng</p> <p>Đáp án D: Các trường hợp trên đều không đúng</p>	C
38	<p>Hợp đồng EPC là loại hợp đồng thực hiện những công việc gì?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế và thi công xây dựng</p> <p>Đáp án B: Thiết kế và cung cấp vật tư, thiết bị</p> <p>Đáp án C: Thiết kế - mua sắm vật tư, thiết bị - thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Lập dự án, thiết kế, cung cấp vật tư, thiết bị và thi công xây dựng</p>	C
39	<p>Đối với hợp đồng EPC ngoài tiến độ thi công cho từng giai đoạn của tổng thầu, nhà thầu còn phải lập tiến độ thực hiện cho những công việc nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Tiến độ cho công việc thiết kế</p> <p>Đáp án B: Tiến độ cho công việc cung cấp thiết bị và thi công xây dựng</p> <p>Đáp án C: Tiến độ cho công việc thiết kế - mua sắm vật tư, thiết bị - thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Tiến độ cho công việc thiết kế và thi công xây dựng</p>	C
40	<p>Đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công, nhà thầu chính có quyền giao 100% công việc của hợp đồng đã ký kết với bên giao thầu cho nhà thầu phụ không?</p> <p>Đáp án A: Có</p> <p>Đáp án B: Không</p> <p>Đáp án C: Tùy thuộc vào tình hình cụ thể và nhà thầu chính quyết định</p> <p>Đáp án D: Do bên giao thầu và bên nhận thầu thỏa thuận</p>	B

41	<p>Theo quy định của pháp luật Xây dựng hiện hành, nhà thầu nào có trách nhiệm lập biện pháp an toàn cho người và thiết bị thi công công trình trên công trường xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Nhà thầu thiết kế Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng Đáp án C: Chủ đầu tư Đáp án D: Tư vấn giám sát thi công xây dựng</p>	B
42	<p>Hồ sơ trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng không bao gồm tài liệu nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Tờ trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi Đáp án B: Thiết kế cơ sở của dự án Đáp án C: Thiết kế kỹ thuật của dự án Đáp án D: Giấy tờ liên quan đến đất đai</p>	C
43	<p>Công tác nào sau đây không nằm trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Đáp án B: Lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng Đáp án C: Thẩm định, phê duyệt dự án Đáp án D: Nghiệm thu công việc xây dựng</p>	C
44	<p>Đối với các bộ, cơ quan ở trung ương: Ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban quản lý dự án khu vực được thành lập theo tiêu chí nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Phù hợp với các chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý Đáp án B: Theo yêu cầu về xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng tại các vùng, khu vực Đáp án C: Đáp án a hoặc b Đáp án D: Đáp án a và b</p>	C
45	<p>Trường hợp thuê tư vấn quản lý dự án thì nhiệm vụ, quyền hạn của tư vấn QLDA do ai quyết định?</p> <p>Đáp án A: Do chủ đầu tư thông qua hợp đồng Đáp án B: Do pháp luật quy định Đáp án C: Do người quyết định đầu tư Đáp án D: Cấp trên của tổ chức tư vấn quản lý dự án</p>	A

46	<p>Theo quy định của pháp luật xây dựng hiện hành, hợp đồng xây dựng không có hình thức nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Hợp đồng trọn gói</p> <p>Đáp án B: Hợp đồng theo tỷ lệ %</p> <p>Đáp án C: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh</p> <p>Đáp án D: Hợp đồng theo đơn giá cố định</p>	B
47	<p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bên nhận thầu có được thay đổi người đại diện quản lý thực hiện hợp đồng không?</p> <p>Đáp án A: Có</p> <p>Đáp án B: Không</p> <p>Đáp án C: Có nhưng phải được sự chấp thuận của bên giao thầu</p> <p>Đáp án D: Cả a, b và c đều không đúng</p>	C
48	<p>Nguyên tắc và trình tự giải quyết tranh chấp hợp đồng xây dựng được quy định như thế nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Tôn trọng các thỏa thuận hợp đồng và các cam kết trong quá trình thực hiện hợp đồng, bảo đảm bình đẳng và hợp tác;</p> <p>Đáp án B: Các bên hợp đồng có trách nhiệm tự thương lượng giải quyết tranh chấp. Trường hợp các bên hợp đồng không tự thương lượng được thì tranh chấp được giải quyết thông qua hòa giải, trọng tài thương mại hoặc tòa án theo quy định của pháp luật.</p> <p>Đáp án C: Đáp ứng cả a và b</p> <p>Đáp án D: Không cần đáp ứng những yêu cầu trên</p>	C
49	<p>Những cá nhân nào dưới đây không bắt buộc phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Chủ nhiệm thiết kế xây dựng công trình</p> <p>Đáp án B: Chủ trì thiết kế bộ môn trong công trình xây dựng</p> <p>Đáp án C: Cá nhân giám sát thi công của nhà thầu thi công xây dựng</p> <p>Đáp án D: Cán bộ tư vấn giám sát thi công xây dựng</p>	C

50	<p>Chủ nhiệm thiết kế xây dựng hạng I phải đáp ứng các điều kiện gì?</p> <p>Đáp án A: Có trình độ đại học thuộc chuyên ngành phù hợp</p> <p>Đáp án B: Có thời gian làm công tác thiết kế xây dựng tối thiểu 7 năm</p> <p>Đáp án C: Đã làm chủ nhiệm thiết kế phần việc thuộc lĩnh vực phù hợp ít nhất 01 công trình từ cấp I trở lên hoặc 02 công trình từ cấp II trở lên</p> <p>Đáp án D: Cả a, b và c</p>	D
51	<p>Điều kiện nào dưới đây không yêu cầu đối với giám đốc QLDA hạng I?</p> <p>Đáp án A: Đã là chủ nhiệm lập dự án ít nhất 1 dự án nhóm A hoặc 2 dự án nhóm B</p> <p>Đáp án B: Có trình độ đại học chuyên ngành xây dựng</p> <p>Đáp án C: Có thời gian tham gia thiết kế hoặc thi công xây dựng tối thiểu 7 năm</p> <p>Đáp án D: Đã có chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng hạng I hoặc giám sát thi công xây dựng hạng I</p>	A
52	<p>Chủ thể nào sau đây có trách nhiệm lập bản vẽ hoàn công công trình?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thiết kế xây dựng</p> <p>Đáp án C: Nhà thầu thi công xây dựng</p> <p>Đáp án D: Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng</p>	C
53	<p>Chủ thể nào có trách nhiệm lập tiến độ chi tiết thi công xây dựng công trình?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình</p> <p>Đáp án C: Nhà thầu thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng</p>	C

54	<p>Đối với công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, công trình xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, chủ đầu tư thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các nội dung nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế xây dựng với nhiệm vụ thiết kế, quy định tại hợp đồng thiết kế và quy định của pháp luật có liên quan;</p> <p>Đáp án B: Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với yêu cầu về dây chuyền và thiết bị công nghệ (nếu có);</p> <p>Đáp án C: Việc lập dự toán xây dựng công trình; sự phù hợp của giá trị dự toán xây dựng công trình với giá trị tổng mức đầu tư xây dựng; xác định giá trị dự toán xây dựng công trình.</p> <p>Đáp án D: Bao gồm tất cả các nội dung ở trên</p>	D
55	<p>Số bước thiết kế xây dựng do ai quyết định?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư khi phê duyệt dự án</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư khi triển khai thực hiện dự án</p> <p>Đáp án C: Tổ chức tư vấn khi lập dự án đầu tư xây dựng</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án trên đều sai</p>	A
56	<p>Chủ thể nào có trách nhiệm thực hiện bảo hành công trình xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư xây dựng công trình</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án C: Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án trên đều đúng</p>	B
57	<p>Việc điều chỉnh dự án sử dụng vốn khác phải đảm bảo yêu cầu nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Các yêu cầu về quy hoạch</p> <p>Đáp án B: Các yêu cầu về an toàn, bảo vệ môi trường</p> <p>Đáp án C: Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ, quốc phòng, an ninh</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án a, b và c</p>	D

58	<p>Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công được xem xét điều chỉnh trong những trường hợp nào?</p> <p>Đáp án A: Do ảnh hưởng của thiên tai, sự cố môi trường, dịch họa, hỏa hoạn và các yếu tố bất khả kháng khác</p> <p>Đáp án B: Xuất hiện yếu tố mang lại hiệu quả cao hơn cho dự án khi đã được chủ đầu tư chứng minh về hiệu quả tài chính, kinh tế - xã hội do việc điều chỉnh dự án mang lại</p> <p>Đáp án C: Khi quy hoạch xây dựng thay đổi có ảnh hưởng trực tiếp tới dự án</p> <p>Đáp án D: Cả a, b và c</p>	D
59	<p>Theo quy định của pháp luật về môi trường, những loại dự án nào phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường?</p> <p>Đáp án A: Dự án quan trọng quốc gia</p> <p>Đáp án B: Dự án đầu tư xây dựng đô thị mới, khu dân cư tập trung</p> <p>Đáp án C: Dự án khai thác, sử dụng nước dưới đất và tài nguyên thiên nhiên có quy mô lớn</p> <p>Đáp án D: Cả a, b và c</p>	D
60	<p>Trường hợp công việc được xác định rõ về số lượng, khối lượng, thời gian thực hiện ngắn thì áp dụng hình thức hợp đồng nào là hợp lý nhất?</p> <p>Đáp án A: Hợp đồng trọn gói</p> <p>Đáp án B: Hợp đồng theo đơn giá</p> <p>Đáp án C: Hợp đồng theo thời gian</p> <p>Đáp án D: Hợp đồng theo đơn giá cố định</p>	A
61	<p>Trường hợp công việc chưa đủ điều kiện để xác định chính xác về số lượng hoặc khối lượng thì nên áp dụng hình thức hợp đồng nào là thích hợp nhất?</p> <p>Đáp án A: Hợp đồng trọn gói</p> <p>Đáp án B: Hợp đồng theo đơn giá cố định</p> <p>Đáp án C: Hợp đồng theo thời gian</p> <p>Đáp án D: Hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm</p>	B

62	<p>Bên giao thầu có quyền chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Bên nhận thầu bị phá sản hoặc Bên nhận thầu không thực hiện công việc theo hợp đồng 45 ngày liên tục mà không có lý do</p> <p>Đáp án B: Bên nhận thầu chuyển nhượng lợi ích của hợp đồng xây dựng cho bên khác mà không có nêu trong hợp đồng đã ký kết</p> <p>Đáp án C: Bao gồm các đáp án a và b</p> <p>Đáp án D: Việc chấm dứt hợp đồng là do bên giao thầu quyết định</p>	C
63	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng là bản vẽ của bước thiết kế nào?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế cơ sở</p> <p>Đáp án B: Thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định</p> <p>Đáp án C: Thiết kế bản vẽ thi công đã được thẩm định, phê duyệt</p> <p>Đáp án D: Một trong phương án a, b hoặc c</p>	B
64	<p>Khi khởi công xây dựng công trình yêu cầu phải có các điều kiện nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Có mặt bằng xây dựng để bàn giao toàn bộ hoặc từng phần theo tiến độ xây dựng</p> <p>Đáp án B: Có thiết kế bản vẽ thi công của hạng mục công trình, công trình khởi công đã được phê duyệt</p> <p>Đáp án C: Đáp ứng cả điều kiện nêu tại a và b</p> <p>Đáp án D: Chỉ cần đáp ứng điều kiện a hoặc b</p>	C
65	<p>Ai có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án C: Ban quản lý dự án</p> <p>Đáp án D: Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền</p>	A

66	<p>Cơ quan chuyên môn về xây dựng là cơ quan nào? Đáp án A: Cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng Đáp án B: Cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Đáp án C: Các Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Đáp án D: Bao gồm cả a, b và c</p>	D
67	<p>Theo quy định của Luật Xây dựng, công tác thẩm định là việc kiểm tra, đánh giá của ai? Đáp án A: Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, cơ quan chuyên môn về xây dựng Đáp án B: Cơ quan chuyên môn của người quyết định đầu tư Đáp án C: Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư Đáp án D: Tổ chức tư vấn có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng</p>	A
68	<p>Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, người quyết định đầu tư có thể giao đơn vị nào sau đây làm chủ đầu tư ? Đáp án A: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực; Đáp án B: Cơ quan, tổ chức có kinh nghiệm, năng lực quản lý; Đáp án C: Đáp án a và b đúng Đáp án D: Đơn vị được giao khai thác vận hành công trình</p>	C
69	<p>Việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công đã được phê duyệt do ai quyết định? Đáp án A: Người quyết định đầu tư Đáp án B: Chủ đầu tư Đáp án C: Cơ quan chuyên môn về xây dựng Đáp án D: Bao gồm cả a, b và c</p>	A

70	<p>Đối với các dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh trong trường hợp nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Khi điều chỉnh dự án có thay đổi về mục tiêu, quy mô sử dụng đất, quy mô đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Khi có thay đổi về chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc của dự án tại quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác hoặc quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư được phê duyệt;</p> <p>Đáp án C: Đáp án a và b đều đúng</p> <p>Đáp án D: Đáp án a và b đều sai</p>	C
71	<p>Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng một dự án là tổ chức như thế nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Là tổ chức trực thuộc chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước hoặc ngân hàng thương mại</p> <p>Đáp án C: Chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư về hoạt động quản lý dự án của mình.</p> <p>Đáp án D: Bao gồm tất cả những nội dung trên</p>	D
72	<p>Trong quá trình lập dự án đầu tư xây dựng, tổ chức tư vấn lập dự án có các nghĩa vụ gì?</p> <p>Đáp án A: Thực hiện theo nội dung hợp đồng đã được ký kết với chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chịu trách nhiệm về chất lượng công việc theo hợp đồng đã được ký kết;</p> <p>Đáp án C: Bồi thường thiệt hại khi sử dụng thông tin, tài liệu, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, giải pháp kỹ thuật, tổ chức quản lý không phù hợp và vi phạm hợp đồng làm thiệt hại cho chủ đầu tư</p> <p>Đáp án D: Bao gồm a, b và c</p>	D
73	<p>Hồ sơ của hợp đồng xây dựng gồm các tài liệu nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Văn bản thông báo trúng thầu hoặc chỉ định thầu</p> <p>Đáp án B: Các bản vẽ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật (nếu có), Biên bản đàm phán hợp đồng</p> <p>Đáp án C: Bao gồm đáp án a và b</p> <p>Đáp án D: Không cần các tài liệu quy định tại a và b</p>	C

74	<p>Hợp đồng xây dựng có hiệu lực pháp lý khi đáp ứng các điều kiện nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Người tham gia ký kết có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; Đáp án B: Đáp ứng các nguyên tắc ký kết hợp đồng theo quy định Đáp án C: Hình thức hợp đồng bằng văn bản và được ký kết bởi người đại diện đúng thẩm quyền theo pháp luật của các bên tham gia hợp đồng. Trường hợp một bên tham gia hợp đồng là tổ chức thì bên đó phải ký tên, đóng dấu theo quy định của pháp luật. Đáp án D: Cần đáp ứng đầy đủ các điều kiện ở trên</p>	D
75	<p>Cá nhân không yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề theo quy định khi thực hiện các hoạt động xây dựng nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình; Đáp án B: Thiết kế, giám sát công tác hoàn thiện công trình xây dựng như trát, ốp lát, sơn, lắp đặt cửa, nội thất và các công việc tương tự khác không ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực của công trình; Đáp án C: Các hoạt động xây dựng đối với công trình cấp IV; công viên cây xanh; đường cáp truyền dẫn tín hiệu viễn thông. Đáp án D: Tất cả các nội dung ở trên</p>	D
76	<p>Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công thì Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng được lập theo quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Pháp luật về xây dựng Đáp án B: Pháp luật về đầu tư công Đáp án C: Pháp luật về xây dựng và pháp luật về đầu tư công Đáp án D: Pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư, pháp luật xây dựng</p>	C

77	<p>Hội đồng thẩm định hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định dự án PPP thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án PPP theo quy định của pháp luật nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Pháp luật về đầu tư xây dựng</p> <p>Đáp án B: Pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư</p> <p>Đáp án C: Pháp luật về đầu tư công</p> <p>Đáp án D: Pháp luật về đầu tư và đầu tư công</p>	B
78	<p>Việc quyết định đầu tư xây dựng của người quyết định đầu tư được thể hiện tại quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, không bao gồm nội dung nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng (nếu có); tổ chức tư vấn lập thiết kế cơ sở;</p> <p>Đáp án B: Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng;</p> <p>Đáp án C: Phương án lựa chọn nhà thầu;</p> <p>Đáp án D: Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính;</p>	C
79	<p>Cơ quan chuyên môn về xây dựng từ chối tiếp nhận hồ sơ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng trong trường hợp nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Trình thẩm định không đúng với thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về xây dựng hoặc người đề nghị thẩm định không đúng thẩm quyền theo quy định</p> <p>Đáp án B: Không thuộc đối tượng phải thẩm định tại cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định</p> <p>Đáp án C: Hồ sơ trình thẩm định không bảo đảm về tính pháp lý hoặc không hợp lệ theo quy định</p> <p>Đáp án D: Tất cả các trường hợp trên</p>	D

80	<p>Trong trường hợp thuê tư vấn quản lý dự án, chủ đầu tư có trách nhiệm như thế nào là đúng sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Giám sát việc thực hiện hợp đồng tư vấn quản lý dự án;</p> <p>Đáp án B: Xử lý các vấn đề có liên quan giữa tổ chức tư vấn quản lý dự án với các nhà thầu trong quá trình thực hiện dự án;</p> <p>Đáp án C: Giám sát việc thực hiện hợp đồng của các nhà thầu thi công và giám sát thi công</p> <p>Đáp án D: Xử lý các vấn đề có liên quan giữa tổ chức tư vấn quản lý dự án với chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện dự án;</p>	A
81	<p>Cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện chung gì?</p> <p>Đáp án A: Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật</p> <p>Đáp án B: Có trình độ chuyên môn được đào tạo, thời gian và kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề và phải đạt kết quả sát hạch theo quy định</p> <p>Đáp án C: Bao gồm a và b</p> <p>Đáp án D: Chỉ cần đạt được kết quả sát hạch theo quy định là đủ</p>	C
82	<p>Tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện gì?</p> <p>Đáp án A: Những cá nhân chủ chốt của tổ chức phải có chứng chỉ hành nghề phù hợp với lĩnh vực và hạng năng lực mà tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực</p> <p>Đáp án B: Tổ chức đã thực hiện công việc tương tự loại, cấp công trình</p> <p>Đáp án C: Phải có thời gian tham gia hoạt động xây dựng tối thiểu 3 năm</p> <p>Đáp án D: Đáp ứng cả điều kiện a và b ở trên</p>	D

83	<p>Nhà thầu phụ phải chịu trách nhiệm với ai về công việc do mình thực hiện?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Thầu chính hoặc tổng thầu</p> <p>Đáp án C: Chủ đầu tư và thầu chính hoặc tổng thầu</p> <p>Đáp án D: Chịu trách nhiệm với ai là căn cứ vào các điều khoản cam kết trong hợp đồng xây dựng</p>	B
84	<p>Trường hợp phải thuê thầu phụ để thực hiện một số phần việc trong hợp đồng đã ký kết với chủ đầu tư thì cần phải có chấp thuận của ai?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án C: Người quyết định đầu tư hoặc chủ đầu tư tùy thuộc vào từng gói thầu</p> <p>Đáp án D: Không cần phải có sự chấp thuận của cơ quan, tổ chức nào</p>	B
85	<p>Bảo đảm thực hiện hợp đồng xây dựng phải được nộp cho bên giao thầu khi nào?</p> <p>Đáp án A: Trước thời điểm hợp đồng có hiệu lực</p> <p>Đáp án B: Sau khi hợp đồng được ký kết</p> <p>Đáp án C: Trước khi khởi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả a, b và c</p>	A
86	<p>Bảo đảm thực hiện hợp đồng của nhà thầu thi công xây dựng có hiệu lực đến khi nào?</p> <p>Đáp án A: Đến khi nhà thầu đã hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng</p> <p>Đáp án B: Sau khi chủ đầu tư đã nhận được bảo đảm bảo hành của nhà thầu</p> <p>Đáp án C: Đáp án a hoặc b do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng</p> <p>Đáp án D: Sau khi công việc theo hợp đồng đã hoàn thành bàn giao chủ đầu tư</p>	C

87	<p>Cá nhân không có chứng chỉ hành nghề được tham gia các hoạt động xây dựng theo quy định nào sau đây là đúng?</p> <p>Đáp án A: Được tham gia các hoạt động xây dựng thuộc lĩnh vực phù hợp với chuyên ngành được đào tạo, phù hợp với quy định của Bộ luật Lao động</p> <p>Đáp án B: Không được hành nghề độc lập, không được đảm nhận chức danh theo quy định phải có chứng chỉ hành nghề.</p> <p>Đáp án C: Tuân thủ cả quy định a và b</p> <p>Đáp án D: Được tham gia các hoạt động xây dựng đối với những dự án nhóm C, công trình cấp II trở xuống</p>	C
88	<p>Theo quy định của pháp luật xây dựng, cá nhân khi thực hiện các hoạt động xây dựng nào sau đây không cần phải có chứng chỉ hành nghề ?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình</p> <p>Đáp án B: Thiết kế, giám sát thi công hệ thống kết cấu công trình xây dựng</p> <p>Đáp án C: Không nội dung nào ở trên</p> <p>Đáp án D: Cả a và b đúng</p>	A
89	<p>Tổ chức hoạt động xây dựng mới được thành lập có những cá nhân có chứng chỉ hành nghề hạng 1 phù hợp với lĩnh vực mà tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng, nhưng chưa ký hợp đồng để thực hiện bất kể công việc gì trong hoạt động đầu tư xây dựng thì có được cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng 1 không?</p> <p>Đáp án A: Có</p> <p>Đáp án B: Không</p> <p>Đáp án C: Có, nhưng chỉ được xem cấp chứng chỉ hành nghề năng lực cho lĩnh vực định giá xây dựng</p> <p>Đáp án D: Có, nhưng chỉ được xem cấp chứng chỉ hành nghề năng lực cho các lĩnh vực giám sát thi công xây dựng, kiểm định xây dựng</p>	B

90	<p>Bước thiết kế công trình xây dựng nào mới đủ điều kiện để khởi công xây dựng công trình?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế cơ sở</p> <p>Đáp án B: Thiết kế kỹ thuật</p> <p>Đáp án C: Thiết kế bản vẽ thi công</p> <p>Đáp án D: Một trong ba bước thiết kế trên đều được</p>	C
----	--	---

B. CÂU HỎI PHÁP LUẬT CHUYÊN MÔN: 22 CÂU

1	<p>Những người nào sau đây tham gia và ký biên bản nghiệm thu công việc xây dựng</p> <p>Đáp án A: Người giám sát thi công xây dựng công trình và người phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp của nhà thầu thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án B: Người của Chủ đầu tư/Ban quản lý dự án, người giám sát thi công xây dựng công trình và người phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp của nhà thầu thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án C: Người của Chủ đầu tư/Ban quản lý dự án và người phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp của nhà thầu thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Cả ba đáp án trên</p>	A
---	--	---

2	<p>Ai là người có trách nhiệm tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Nhà thầu thi công xây dựng</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án C: Nhà thầu giám sát thi công xây dựng</p> <p>Đáp án D: Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền</p>	B
---	--	---

3	<p>Thời hạn bảo trì công trình được tính như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Sau khi kết thúc thời hạn bảo hành cho đến khi hết niên hạn sử dụng công trình.</p> <p>Đáp án B: Từ ngày nghiệm thu đưa công trình xây dựng vào sử dụng cho đến khi hết niên hạn sử dụng công trình.</p> <p>Đáp án C: Từ ngày chủ đầu tư bàn giao công trình cho chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình.</p> <p>Đáp án D: Từ ngày có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu của chủ đầu tư</p>	B
---	--	---

4	<p>Việc áp dụng quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động đầu tư xây dựng là:</p> <p>Đáp án A: Bắt buộc</p> <p>Đáp án B: Khuyến khích</p> <p>Đáp án C: Tự nguyện</p> <p>Đáp án D: Thỏa thuận</p>	A
5	<p>Quy định áp dụng Tiêu chuẩn kỹ thuật trong hoạt động đầu tư xây dựng như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Bắt buộc đối với các tiêu chuẩn được viện dẫn trong quy chuẩn kỹ thuật hoặc văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan</p> <p>Đáp án B: Khuyến khích áp dụng</p> <p>Đáp án C: Theo nguyên tắc tự nguyện</p> <p>Đáp án D: Đáp án a và c</p>	D
6	<p>Những loại tiêu chuẩn nào sau đây bắt buộc áp dụng?</p> <p>Đáp án A: TCVN</p> <p>Đáp án B: Tiêu chuẩn nước ngoài</p> <p>Đáp án C: Các tiêu chuẩn nằm trong danh mục tiêu chuẩn đã được người quyết định đầu tư phê duyệt</p> <p>Đáp án D: Danh mục tiêu chuẩn do tư vấn thiết kế đệ trình</p>	C

7	<p>Nhà thầu thi công phải trình chủ đầu tư chấp thuận những tài liệu nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Kế hoạch tổ chức thí nghiệm và kiểm định chất lượng, quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật;</p> <p>Đáp án B: Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; thiết kế biện pháp thi công, trong đó quy định cụ thể các biện pháp, bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình;</p> <p>Đáp án C: Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;</p> <p>Đáp án D: Toàn bộ các tài liệu nêu trên</p>	D
8	<p>Việc giám sát thi công xây dựng công trình phải đảm bảo các yêu cầu nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Thực hiện trong suốt quá trình thi công từ khi khởi công xây dựng, trong thời gian thực hiện cho đến khi hoàn thành và nghiệm thu công việc, công trình xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Theo thiết kế xây dựng được phê duyệt, tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý, sử dụng vật liệu xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật và hợp đồng xây dựng;</p> <p>Đáp án C: Trung thực khách quan, không vụ lợi;</p> <p>Đáp án D: Tất cả các yêu cầu trên</p>	D
9	<p>Nhà thầu giám sát thi công xây dựng có trách nhiệm gì sau đây?</p> <p>Đáp án A: Thực hiện giám sát theo hợp đồng được ký kết</p> <p>Đáp án B: Từ chối nghiệm thu khi công trình không đạt yêu cầu về chất lượng</p> <p>Đáp án C: Giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn, bảo vệ môi trường</p> <p>Đáp án D: Tất cả các điều trên</p>	D

10	<p>Tổ chức giám sát thi công xây dựng phải độc lập với các nhà thầu thi công xây dựng công trình trong các trường hợp nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Các công trình đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công và nguồn vốn nhà nước ngoài đầu tư công</p> <p>Đáp án B: Các công trình đầu tư bằng nguồn vốn khác</p> <p>Đáp án C: Không trường hợp nào cần</p> <p>Đáp án D: Tất cả các trường hợp trên</p>	A
11	<p>Bản vẽ hoàn công là bản vẽ nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Là bản vẽ công trình xây dựng hoàn thành, trong đó thể hiện vị trí, kích thước, vật liệu và thiết bị được sử dụng thực tế</p> <p>Đáp án B: Là bản vẽ của thiết kế kỹ thuật</p> <p>Đáp án C: Là bản vẽ của thiết kế bản vẽ thi công</p> <p>Đáp án D: Tất cả các đáp án trên</p>	A
12	<p>Thẩm quyền kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu thi công?</p> <p>Đáp án A: Tư vấn thiết kế</p> <p>Đáp án B: Người giám sát thi công xây dựng của chủ đầu tư</p> <p>Đáp án C: Đơn vị kiểm định độc lập</p> <p>Đáp án D: Cả ba đáp án trên</p>	B
13	<p>Nhật ký thi công xây dựng công trình do ai lập?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng</p> <p>Đáp án C: Đơn vị tư vấn giám sát lập</p> <p>Đáp án D: Cả ba đáp án trên</p>	B
14	<p>Ai là người có thẩm quyền phê duyệt thiết kế biện pháp thi công?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng</p> <p>Đáp án C: Người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án D: Tư vấn giám sát</p>	A

15	<p>Nội dung nào sau đây không cần phải đáp ứng khi khởi công công trình?</p> <p>Đáp án A: Có thiết kế bản vẽ thi công của hạng mục công trình, công trình khởi công đã được phê duyệt</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư đã ký kết hợp đồng với nhà thầu thực hiện các hoạt động xây dựng liên quan đến công trình được khởi công theo quy định của pháp luật</p> <p>Đáp án C: Có hợp đồng với đơn vị cung cấp vật liệu chính của công trình.</p> <p>Đáp án D: Có biện pháp bảo đảm an toàn, bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng</p>	C
16	<p>Nội dung nào sau đây phải đáp ứng khi khởi công công trình?</p> <p>Đáp án A: Có mặt bằng xây dựng để bàn giao toàn bộ hoặc từng phần theo tiến độ xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Có thiết kế bản vẽ thi công của hạng mục công trình, công trình khởi công đã được phê duyệt;</p> <p>Đáp án C: Chủ đầu tư đã ký kết hợp đồng với nhà thầu thực hiện các hoạt động xây dựng liên quan đến công trình được khởi công theo quy định của pháp luật;</p> <p>Đáp án D: Có tất cả các nội dung ở trên</p>	D
17	<p>Đơn vị nào có trách nhiệm bảo đảm an toàn cho con người, công trình xây dựng, tài sản, thiết bị, phương tiện trong quá trình thi công xây dựng công trình, phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công?</p> <p>Đáp án A: Tư vấn giám sát.</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng</p> <p>Đáp án C: Tư vấn Quản lý dự án.</p> <p>Đáp án D: Đơn vị cung cấp máy, thiết bị thi công.</p>	B

18	<p>Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm xác định vùng nguy hiểm trong thi công xây dựng công trình và thực hiện những công tác nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Tổ chức lập, trình chủ đầu tư chấp thuận biện pháp bảo đảm an toàn cho con người, công trình xây dựng, tài sản, thiết bị, phương tiện trong vùng nguy hiểm trong thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án B: Rà soát biện pháp bảo đảm an toàn định kỳ, đột xuất để điều chỉnh cho phù hợp với thực tế thi công trên công trường</p> <p>Đáp án C: Cả nội dung a và b</p> <p>Đáp án D: Không phải các nội dung trên</p>	C
19	<p>Nội dung nào sau đây thuộc về nghĩa vụ của nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình?</p> <p>Đáp án A: Nghiệm thu khối lượng thi công xây dựng, phù hợp với tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật và theo yêu cầu của tiến độ thi công;</p> <p>Đáp án B: Nghiệm thu khối lượng bảo đảm chất lượng, phù hợp với tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật và theo yêu cầu của thiết kế công trình;</p> <p>Đáp án C: Nghiệm thu giá trị thi công xây dựng, phù hợp với tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật và theo yêu cầu của thiết kế công trình;</p> <p>Đáp án D: Nghiệm thu khối lượng theo đơn giá được duyệt, phù hợp với tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật và theo yêu cầu của thiết kế công trình;</p>	B
20	<p>Đối với công tác an toàn và bảo vệ môi trường trên công trường xây dựng, người giám sát có trách nhiệm nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Lập biện pháp và tuân thủ các quy định về an toàn, bảo vệ môi trường.</p> <p>Đáp án B: Giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn, bảo vệ môi trường.</p> <p>Đáp án C: Tạm dừng thi công và thông báo kịp thời cho chủ đầu tư để xử lý trong trường hợp phát hiện công trình có nguy cơ xảy ra mất an toàn.</p> <p>Đáp án D: Đáp án b và c.</p>	D

21	<p>Nội dung nào sau đây không thuộc nghĩa vụ của nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình?</p> <p>Đáp án A: Thực hiện giám sát theo đúng hợp đồng.</p> <p>Đáp án B: Từ chối nghiệm thu khi công trình không đạt yêu cầu chất lượng.</p> <p>Đáp án C: Từ chối nghiệm thu khi sản phẩm thiết kế không đạt yêu cầu về chất lượng.</p> <p>Đáp án D: Đề xuất với chủ đầu tư những bất hợp lý về thiết kế xây dựng.</p>	C
22	<p>Nội dung nào sau đây không thuộc quyền hạn của nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình?</p> <p>Đáp án A: Tham gia nghiệm thu, xác nhận công việc, công trình đã hoàn thành thi công xây dựng</p> <p>Đáp án B: Tạm dừng thi công trong trường hợp phát hiện công trình có nguy cơ xảy ra mất an toàn hoặc nhà thầu thi công sai thiết kế và thông báo kịp thời cho chủ đầu tư để xử lý;</p> <p>Đáp án C: Yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng công trình thực hiện đúng thiết kế được phê duyệt và hợp đồng thi công xây dựng đã ký kết;</p> <p>Đáp án D: Yêu cầu thanh toán giá trị khối lượng xây dựng hoàn thành theo đúng hợp đồng</p>	D
PHẦN II. CÂU HỎI VỀ KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN:120 CÂU		
1	<p>Phương pháp xử lý lớp đắp bị bùng nhùng khi đắp đập đất đầm nén?</p> <p>Đáp án A: Không cần xử lý</p> <p>Đáp án B: Cào xới, trộn với đất khô rồi đầm lại</p> <p>Đáp án C: Chờ phân bùng nhùng khô cứng rồi đắp tiếp</p> <p>Đáp án D: Đào hết phân bùng nhùng rồi đắp lại</p>	D
2	<p>Phương pháp xử lý hai vai đập bên sườn núi khi đắp đập đất đầm nén?</p> <p>Đáp án A: Xử lý kiểu dật cấp bậc thang</p> <p>Đáp án B: Bạt mái theo thiết kế và đào tường răng cắm vào sườn núi</p> <p>Đáp án C: Bạt mái song song với mặt đất tự nhiên</p> <p>Đáp án D: Bóc hết lớp hữu cơ trên mặt</p>	B

3	<p>Số lượng mẫu cần thiết khi kiểm tra thành phần hạt của tầng lọc là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 1 tổ mẫu/(20-40) m³</p> <p>Đáp án B: 1 tổ mẫu/(30-50) m³</p> <p>Đáp án C: 1 tổ mẫu/(20-50) m³</p> <p>Đáp án D: 1 tổ mẫu/(40-60) m³</p>	C
4	<p>Điều kiện nào để kết luận là độ đầm chặt của một lớp đất đạt yêu cầu?</p> <p>Đáp án A: Độ thiếu hụt so với yêu cầu thiết kế của dung trọng khô thực tế không vượt quá 0,03 A.T/m³</p> <p>Đáp án B: Số mẫu không đạt yêu cầu thiết kế không quá 5% của tổng số mẫu lấy thí nghiệm</p> <p>Đáp án C: Cả 2 điều kiện a và b</p> <p>Đáp án D: Cả 2 điều kiện a, b và các mẫu không đạt yêu cầu không tập trung vào 1 vùng</p>	D
5	<p>Phương pháp lựa chọn thành phần bê tông có mác từ M15 trở lên?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế thông qua Phòng thí nghiệm</p> <p>Đáp án B: Tra theo định mức Dự toán</p> <p>Đáp án C: Tra bảng tính sẵn trong Tiêu chuẩn</p> <p>Đáp án D: Lấy theo công trình tương tự</p>	A
6	<p>Tốc độ vận chuyển hỗn hợp bê tông bằng băng chuyền không chế băng bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Tốc độ vận chuyển của băng chuyền không quá 1m/s;</p> <p>Đáp án B: Tốc độ vận chuyển của băng chuyền không quá 1,5m/s;</p> <p>Đáp án C: Tốc độ vận chuyển của băng chuyền không quá 1m/s; chênh lệch tốc độ vận chuyển của các băng chuyền trong hệ thống không quá 0,1 m/s.</p> <p>Đáp án D: Tốc độ vận chuyển của băng chuyền không quá 1,5m/s; chênh lệch tốc độ vận chuyển của các băng chuyền trong hệ thống không quá 0,2 m/s.</p>	C

7	<p>Khi chuyển vữa bê tông có độ sụt nhỏ hơn 40mm thì góc nghiêng giới hạn của băng chuyền không chế bằng bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Khi chuyển lên: 15°; khi chuyển xuống: 10°.</p> <p>Đáp án B: Khi chuyển lên: 15°; khi chuyển xuống: 12°.</p> <p>Đáp án C: Khi chuyển lên: 12°; khi chuyển xuống: 10°.</p> <p>Đáp án D: Khi chuyển lên: 12°; khi chuyển xuống: 8°</p>	B
8	<p>Điều kiện nào thì cho phép độn đá học ở vùng chịu kéo của bê tông khối lớn?</p> <p>Đáp án A: Kích thước max của đá học không vượt quá 1/3 kích thước nhỏ nhất của khối đổ</p> <p>Đáp án B: Hình dạng đá không bị thoi dẹt; cường độ đá không thấp hơn cường độ của cốt liệu lớn của bê tông.</p> <p>Đáp án C: Cả hai điều kiện trên</p> <p>Đáp án D: Không cho phép.</p>	D
9	<p>Điều kiện nào cho phép phụt vữa vào nền đá theo thứ tự từ dưới lên trên?</p> <p>Đáp án A: Với các hố khoan đợt 2 và các đợt tiếp theo nếu việc phụt thử nghiệm theo cách này tại hiện trường cho kết quả tốt.</p> <p>Đáp án B: Khi phụt từ dưới lên mà số đoạn có hiện tượng dung dịch xì qua thành nút lên phía trên chiếm không quá 10% số đoạn phụt.</p> <p>Đáp án C: Cả 2 điều kiện trên.</p> <p>Đáp án D: Không cho phép trong mọi điều kiện.</p>	C
10	<p>Phương pháp nào để xử lý khi dung dịch vữa phụt xuất hiện trên mặt nền đá mà không bị được các lỗ rò?</p> <p>Đáp án A: Giảm áp lực phụt xuống cho đến khi không còn vữa chảy ra và phụt tiếp với áp lực mới này.</p> <p>Đáp án B: Pha phụ gia đông cứng nhanh hoặc phụ gia tạo bọt vào vữa rồi phụt tiếp.</p> <p>Đáp án C: Dừng phụt trong thời gian 1 giờ rồi phụt lại.</p> <p>Đáp án D: Dừng phụt, coi như đã đạt yêu cầu.</p>	B

11	<p>Khi kiểm tra xử lý độ ẩm của đất đắp cho phù hợp với độ ẩm thiết kế cần lấy mẫu ở vị trí nào?</p> <p>Đáp án A: Lấy ở phần trên của lớp đất.</p> <p>Đáp án B: Lấy ở phần dưới của lớp đất.</p> <p>Đáp án C: Lấy ở khoảng giữa của lớp đất.</p> <p>Đáp án D: Lấy ở cả trên và dưới của lớp đất.</p>	D
12	<p>Khi không có điều kiện đắp đập lên cao đều thì chọn vị trí mặt nối tiếp theo nguyên tắc nào?</p> <p>Đáp án A: Không đặt ở khoảng lòng sông.</p> <p>Đáp án B: Không đặt ở vị trí có chiều cao đập lớn nhất.</p> <p>Đáp án C: Cả 2 ý (a và b).</p> <p>Đáp án D: Không hạn chế, bố trí tùy theo điều kiện thi công.</p>	C
13	<p>Khi đắp đập đồng chất, mái dốc của mặt nối tiếp hướng ngang (hướng vuông góc với tim đập) chọn bằng bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Không nhỏ hơn 2.</p> <p>Đáp án B: Không nhỏ hơn 2,5.</p> <p>Đáp án C: Không nhỏ hơn 3.</p> <p>Đáp án D: Không nhỏ hơn 3,5.</p>	A
14	<p>Với đập cấp nào thì phải lấy mẫu kiểm tra hệ số thấm, cường độ chịu cắt, chịu nén của đất á sét, á cát?</p> <p>Đáp án A: Với đập ở tất cả các cấp.</p> <p>Đáp án B: Đập từ cấp III trở lên.</p> <p>Đáp án C: Đập từ cấp II trở lên.</p> <p>Đáp án D: Đập từ cấp I trở lên.</p>	D
15	<p>Cần lấy bao nhiêu mẫu khi kiểm tra độ ẩm, dung trọng khô, thành phần hạt của đất lẫn nhiều cát cuội sỏi để đắp thân đập?</p> <p>Đáp án A: 1 tổ mẫu/(200-300) m³.</p> <p>Đáp án B: 1 tổ mẫu/(300-400) m³.</p> <p>Đáp án C: 1 tổ mẫu/(200-400) m³.</p> <p>Đáp án D: 1 tổ mẫu/(400-500) m³.</p>	C

16	<p>Khi lớp đã đầm có chiều dày lớn hơn 40 cm thì cách lấy mẫu để kiểm tra tại một vị trí như thế nào?</p> <p>Đáp án A: 1 mẫu ở giữa, 2 mẫu ở đáy (tiếp giáp với lớp dưới). Đáp án B: 2 mẫu ở giữa, 1 mẫu ở đáy. Đáp án C: 1 mẫu ở đỉnh, 1 mẫu ở giữa, 1 mẫu ở đáy. Đáp án D: 3 mẫu ở khoảng giữa.</p>	A
17	<p>Số lượng mẫu khi kiểm tra dung trọng đất ở phạm vi đầm thủ công, đầm cóc là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 1 tổ mẫu/(25-30) m². Đáp án B: 1 tổ mẫu/(30-40) m². Đáp án C: 1 tổ mẫu/(40-50) m². Đáp án D: 1 tổ mẫu/(25-50) m².</p>	D
18	<p>Khi một lớp đầm chưa đạt yêu cầu thiết kế thì cần xử lý như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Cần xới lên rồi đầm lại cho đến khi đạt yêu cầu. Đáp án B: Cần đầm lại cho đến khi đạt yêu cầu. Đáp án C: Cần đào bỏ hết lớp không đạt rồi đắp lớp mới. Đáp án D: Cần bóc bỏ phần trên mặt của lớp không đạt rồi đầm lại cho đến khi đạt.</p>	B
19	<p>Khi thi công đổ bê tông khối lớn mà dùng đầm dùi thì chiều dày lớp đổ bê tông chọn bằng bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Không nhỏ hơn 2 lần chiều dài phần công tác của đầm. Đáp án B: Không nhỏ hơn 1,5 lần chiều dài phần công tác của đầm. Đáp án C: Không nhỏ hơn 1,25 lần chiều dài phần công tác của đầm. Đáp án D: Không hạn chế, tùy điều kiện thực tế để chọn.</p>	C
20	<p>Khi đầm bê tông bằng đầm dùi thì bước di chuyển của đầm chọn như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Không quá 1,25 lần bán kính tác dụng của đầm. Đáp án B: Không quá 1,5 lần bán kính tác dụng của đầm. Đáp án C: Không quá 1,75 lần bán kính tác dụng của đầm. Đáp án D: Không quá 2 lần bán kính tác dụng của đầm.</p>	B

21	<p>Khi vận chuyển vữa bê tông bằng ô tô tự đổ thì chiều dày lớp bê tông trong thùng xe cần khống chế bằng bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Lớn hơn 30 cm. Đáp án B: Lớn hơn 35 cm. Đáp án C: Lớn hơn 40 cm. Đáp án D: Lớn hơn 50 cm.</p>	C
22	<p>Khi đổ bê tông khối lớn, thời gian thích hợp để đầm lại sau khi đầm lần thứ nhất lấy bằng bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 0,5 giờ đến 1 giờ. Đáp án B: 1 giờ đến 1,5 giờ. Đáp án C: 1,5 giờ đến 2 giờ. Đáp án D: Không cho phép đầm lại.</p>	D
23	<p>Khi đổ bê tông khối lớn, sử dụng xi măng pooc lăng, nhiệt độ khối đổ 20-30°C thì thời gian cho phép tạm ngừng để không sinh khe lạnh là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 60 phút. Đáp án B: 90 phút. Đáp án C: 120 phút. Đáp án D: Không được ngừng</p>	B
24	<p>Nếu thời gian tạm ngừng đổ bê tông vượt quá giới hạn quy định thì cho phép xử lý bề mặt khi cường độ của lớp bê tông bên dưới đạt bằng bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 25 daN/cm². Đáp án B: 20 daN/cm². Đáp án C: 15 daN/cm². Đáp án D: Không hạn chế.</p>	A
25	<p>Khi kiểm tra độ chống thấm của bê tông thì tần suất lấy mẫu phải như thế nào?</p> <p>Đáp án A: 300 m³ lấy 1 mẫu. Đáp án B: 400 m³ lấy 1 mẫu. Đáp án C: 500 m³ lấy 1 mẫu, số mẫu tối thiểu phải bằng 3. Đáp án D: 500 m³ lấy 1 mẫu, số mẫu tối thiểu phải bằng 1.</p>	D

26	<p>Khi phụt vữa vào nền đá, điều kiện bố trí lớp gia tải là như thế nào? Đáp án A: Không cần lớp gia tải khi nền đá nguyên khối, ít nứt nẻ, khi phụt thử nghiệm cho kết quả tốt. Đáp án B: Không cần lớp gia tải khi áp lực phụt thiết kế không lớn hơn 0,2 MPa. Đáp án C: Cả hai ý trên. Đáp án D: Cần bố trí lớp gia tải trong mọi trường hợp.</p>	C
27	<p>Khi phụt vữa vào nền đá, bố trí hố khoan phụt thử nghiệm trước khi phụt đại trà như thế nào? Đáp án A: Không cần phụt thử nghiệm. Đáp án B: Toàn bộ hố khoan phụt thử nghiệm được chọn trong số hố khoan ở đồ án thiết kế Đáp án C: Khoan phụt thử nghiệm tiến hành ngoài phạm vi đồ án thiết kế. Đáp án D: Một nửa số hố khoan phụt thử nghiệm nằm ngoài phạm vi đồ án thiết kế.</p>	B
28	<p>Khi thi công phụt vữa tạo màn chống thấm, chiều sâu hố khoan được xác định như thế nào? Đáp án A: Theo vị trí thực tế của lớp đá được chọn làm ranh giới của màn chống thấm. Đáp án B: Thông qua kết quả xác định độ thấm nước thực tế của đất đá phía dưới màn. Đáp án C: Theo cả hai ý trên Đáp án D: Theo đúng bản vẽ thiết kế.</p>	C

29	<p>Trong thí nghiệm ép nước trước khi phụt vữa, áp lực và lưu lượng phụt lấy bằng bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Theo trị số áp lực cao nhất và lưu lượng lớn nhất có thể nhưng không vượt quá giới hạn cho phép do thiết kế quy định.</p> <p>Đáp án B: Lấy nhỏ hơn 10% so với trị số quy định của thiết kế.</p> <p>Đáp án C: Lấy lớn hơn 10% so với trị số quy định của thiết kế.</p> <p>Đáp án D: Lấy lớn hơn 15% so với trị số quy định của thiết kế.</p>	A
30	<p>Khi khoan phụt tạo màn chống thấm với nhiều hàng khoan, hố khoan kiểm tra được bố trí như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Trùng với hố khoan phụt.</p> <p>Đáp án B: Ở tâm trên mặt bằng của 3 hố khoan phụt kề nhau.</p> <p>Đáp án C: Nằm trên hàng khoan phụt nhưng có hướng xiên góc.</p> <p>Đáp án D: Do tư vấn thiết kế quy định.</p>	D
31	<p>Trường hợp nào thì cần xử lý độ ẩm của đất nền trước khi đắp đập?</p> <p>Đáp án A: Khi độ ẩm đất nền khác với độ ẩm đất đắp.</p> <p>Đáp án B: Khi độ ẩm đất nền lớn hơn độ ẩm đất đắp.</p> <p>Đáp án C: Khi độ ẩm đất nền nhỏ hơn độ ẩm đất đắp.</p> <p>Đáp án D: Không cần xử lý độ ẩm của đất nền.</p>	A
32	<p>Trước khi rải đắp lớp mới, cần xử lý mặt lớp đã đắp như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Cào xới các phần mặt lớp bị nứt do xe hoặc người đi lại.</p> <p>Đáp án B: Tưới đảm bảo độ ẩm không chế nếu mặt lớp bị khô.</p> <p>Đáp án C: Cả hai ý trên.</p> <p>Đáp án D: Không cần phải xử lý.</p>	C

33	<p>Khi vận hành đầm đất theo đường vòng, tốc độ dịch chuyển của máy đầm lấy bằng bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Từ 0,5 đến 1 km/h trên toàn hành trình.</p> <p>Đáp án B: Từ 1 đến 2 km/h trên toàn hành trình.</p> <p>Đáp án C: Từ 1,5 đến 2 km/h trên toàn hành trình.</p> <p>Đáp án D: Từ 1 đến 2 km/h, giảm tốc độ ở các đoạn đường vòng.</p>	D
34	<p>Khi đầm đất theo hướng song song với tim đập, chiều rộng vết đầm chồng lấn lên nhau được khống chế như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Không nhỏ hơn 20 cm.</p> <p>Đáp án B: Không nhỏ hơn 30 cm.</p> <p>Đáp án C: Không nhỏ hơn 35 cm.</p> <p>Đáp án D: Không nhỏ hơn 40 cm.</p>	B
35	<p>Khi đầm đất theo hướng vuông góc với tim đập, chiều rộng vết đầm chồng lấn lên nhau được khống chế như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Không nhỏ hơn 30 cm.</p> <p>Đáp án B: Không nhỏ hơn 40 cm.</p> <p>Đáp án C: Không nhỏ hơn 50 cm.</p> <p>Đáp án D: Không nhỏ hơn 60 cm.</p>	C
36	<p>Khi đắp đập đất, sai lệch độ ẩm đất đắp so với độ ẩm tốt nhất cho phép bằng bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 2,5%</p> <p>Đáp án B: 3%</p> <p>Đáp án C: 3,5%</p> <p>Đáp án D: 4%</p>	B
37	<p>Khi đắp trong phạm vi 1 m giáp với công trình xây đúc phải dùng biện pháp nào?</p> <p>Đáp án A: Chọn loại đất thịt, đất sét không lẫn sạn sỏi, tạp chất.</p> <p>Đáp án B: Dùng đầm cóc để đầm chặt đất.</p> <p>Đáp án C: Dùng đầm chày gỗ, đầm bàn bằng gang tại đường viền tiếp giáp.</p> <p>Đáp án D: Tất cả các biện pháp trên.</p>	D

38	<p>Để kiểm tra dung trọng khô của đất á sét, á cát đắp phần thân đập, số lượng mẫu cần thiết là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 1 tổ mẫu/(100-200) m³.</p> <p>Đáp án B: 1 tổ mẫu/(150-250) m³.</p> <p>Đáp án C: 1 tổ mẫu/(200-250) m³.</p> <p>Đáp án D: 1 tổ mẫu/(100-150) m³.</p>	A
39	<p>Để kiểm tra dung trọng khô của đất sét, á sét đắp tường tâm, tường nghiêng của đập, số lượng mẫu cần thiết là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 1 tổ mẫu/50 m³.</p> <p>Đáp án B: 1 tổ mẫu/100 m³.</p> <p>Đáp án C: 1 tổ mẫu/150 m³.</p> <p>Đáp án D: 1 tổ mẫu/200 m³.</p>	B
40	<p>Cần sử dụng phương pháp nào để xác định dung trọng của đất dính?</p> <p>Đáp án A: Phương pháp dao vòng hay phóng xạ.</p> <p>Đáp án B: Phương pháp dao vòng loại lớn.</p> <p>Đáp án C: Phương pháp dao vòng.</p> <p>Đáp án D: Phương pháp phóng xạ.</p>	A
41	<p>Cần sử dụng phương pháp nào để xác định dung trọng của đất có nhiều dăm sạn, sỏi?</p> <p>Đáp án A: Phương pháp dao vòng loại lớn.</p> <p>Đáp án B: Phương pháp phóng xạ.</p> <p>Đáp án C: Phương pháp hố đào.</p> <p>Đáp án D: Theo a hoặc c.</p>	D
42	<p>Cần kiểm tra tầng lọc ngược theo những nội dung nào?</p> <p>Đáp án A: Chiều dày và thành phần hạt của tầng lọc.</p> <p>Đáp án B: Mặt nối tiếp: không cho phép các lớp so le, gãy khúc, trộn lẫn.</p> <p>Đáp án C: Cả a và b.</p> <p>Đáp án D: Cả a, b và độ phẳng của mặt lớp.</p>	C

43	<p>Khi lát mái thượng lưu đập cần kiểm tra theo các nội dung nào? Đáp án A: Mặt các tấm không chênh lệch nhau quá 5% chiều dày tấm lát. Đáp án B: Mặt tấm phía trên không nhô cao hơn tấm phía dưới. Đáp án C: Cả a và b. Đáp án D: Cả a, b và khe hở giữa các tấm không vượt quá quy định của thiết kế.</p>	D
44	<p>Thành phần bê tông tại hiện trường được hiệu chỉnh theo nguyên tắc nào? Đáp án A: Không thay đổi lượng xi măng (X). Đáp án B: Không thay đổi lượng nước (N). Đáp án C: Không thay đổi tỷ lệ N/X. Đáp án D: Không thay đổi độ sụt.</p>	C
45	<p>Khi đổ bê tông khối lớn, thời gian cho phép để dỡ cốt pha là bao nhiêu? Đáp án A: Không dưới 4 ngày. Đáp án B: Không dưới 5 ngày. Đáp án C: Không dưới 6 ngày. Đáp án D: Không dưới 7 ngày.</p>	D
46	<p>Khi đổ bê tông khối lớn mà khối đổ có thể tích trên 1000 m^3 thì tần suất lấy mẫu thí nghiệm cường độ là bao nhiêu? Đáp án A: 1 tổ mẫu/600 m^3. Đáp án B: 1 tổ mẫu/500 m^3. Đáp án C: 1 tổ mẫu/400 m^3. Đáp án D: 1 tổ mẫu/300 m^3.</p>	B

47	<p>Khi đổ bê tông khối lớn mà khối đổ có thể tích dưới 1000 m³ thì tần suất lấy mẫu thí nghiệm cường độ là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 1 tổ mẫu/250 m³.</p> <p>Đáp án B: 1 tổ mẫu/200 m³.</p> <p>Đáp án C: 1 tổ mẫu/150 m³.</p> <p>Đáp án D: 1 tổ mẫu/100 m³.</p>	A
48	<p>Bê tông đổ được coi là đạt yêu cầu khi kiểm tra cường độ tuổi 28 ngày bằng ép mẫu đúc tại hiện trường cho giá trị trung bình của từng tổ mẫu không nhỏ hơn mức thiết kế, kèm theo điều kiện nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Không có mẫu nào có cường độ dưới 75% mức thiết kế.</p> <p>Đáp án B: Không có mẫu nào có cường độ dưới 80% mức thiết kế.</p> <p>Đáp án C: Không có mẫu nào có cường độ dưới 85% mức thiết kế.</p> <p>Đáp án D: Không có mẫu nào có cường độ dưới 90% mức thiết kế.</p>	C
49	<p>Khi đổ bê tông, bê tông cốt thép toàn khối, mức sai lệch cho phép theo chiều dài hoặc nhịp của kết cấu là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 15 mm.</p> <p>Đáp án B: 20 mm.</p> <p>Đáp án C: 25 mm.</p> <p>Đáp án D: 30 mm.</p>	B
50	<p>Khi đổ bê tông, bê tông cốt thép toàn khối, mức sai lệch tiết diện ngang cho phép là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 14 mm.</p> <p>Đáp án B: 12 mm.</p> <p>Đáp án C: 10 mm.</p> <p>Đáp án D: 8 mm.</p>	D

51	<p>Khi đổ bê tông, bê tông cốt thép toàn khối, độ lệch cho phép của bề mặt kết cấu tính trên toàn bộ mặt phẳng công trình là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 35 mm. Đáp án B: 30 mm. Đáp án C: 25 mm. Đáp án D: 20 mm.</p>	D
52	<p>Đối với kết cấu khối lớn, sai số cho phép về khoảng cách giữa các thanh thép chịu lực đã lắp dựng đặt riêng biệt là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 20 mm. Đáp án B: 30 mm. Đáp án C: 35 mm. Đáp án D: 40 mm.</p>	B
53	<p>Đối với kết cấu khối lớn, sai số cho phép về khoảng cách giữa các thanh thép phân bố trong một hàng là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 40 mm. Đáp án B: 35 mm. Đáp án C: 30 mm. Đáp án D: 25 mm.</p>	A
54	<p>Trong thi công khoan phụt vữa vào nền đá, sau khi phụt xong một đợt, điều kiện nào dẫn đến yêu cầu phải bổ sung thêm hố khoan phụt?</p> <p>Đáp án A: Tồn tại vùng có lượng mất nước đơn vị vượt quá 10 lần so với trị số trung bình của tất cả các hố đã khoan phụt trong đợt. Đáp án B: Tồn tại vùng mà việc phụt chưa được hoàn tất theo chỉ dẫn trong Tiêu chuẩn. Đáp án C: Tồn tại các hố khoan không đạt tới độ sâu thiết kế. Đáp án D: Tất cả các điều kiện trên.</p>	D

55	<p>Trong quá trình khoan phụt vữa vào nền đá, trường hợp nào thì phải dừng khoan để xử lý?</p> <p>Đáp án A: Khi đang khoan thấy hiện tượng mất nước.</p> <p>Đáp án B: Khi đang khoan thì vách hố khoan bị sập</p> <p>Đáp án C: Xảy ra đồng thời cả a và b.</p> <p>Đáp án D: Xảy ra một trong hai trường hợp (a hoặc b).</p>	D
56	<p>Sau thời gian ngừng phụt đối với đoạn phụt chưa đạt độ chồi quy định, trước khi phụt lại cần phải làm gì?</p> <p>Đáp án A: Tiến hành khoan xoáy, nạo sạch vữa đông cứng.</p> <p>Đáp án B: Tiến hành thí nghiệm ép nước để quyết định chọn loại vữa phụt tiếp.</p> <p>Đáp án C: Cả a và b.</p> <p>Đáp án D: Tiếp tục phụt lại bình thường.</p>	C
57	<p>Khi phụt vữa vào nền đá, nếu dung dịch vữa trào qua miệng các hố khoan lân cận thì trình tự xử lý như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Giảm từ (30-50)% áp lực phụt.</p> <p>Đáp án B: Đặt nút bịt các hố khoan có trào vữa.</p> <p>Đáp án C: Thực hiện theo a, b, sau đó tiếp tục phụt với áp lực như cũ.</p> <p>Đáp án D: Thực hiện theo a,b, sau đó tiếp tục phụt với áp lực bằng 80% áp lực cũ.</p>	C
58	<p>Tổng chiều dài các hố khoan kiểm tra chất lượng phụt vữa tạo màn chống thấm phải bằng bao nhiêu so với tổng chiều dài các hố khoan đã phụt?</p> <p>Đáp án A: (5-10)%.</p> <p>Đáp án B: (3-5)%.</p> <p>Đáp án C: (10-12)%.</p> <p>Đáp án D: (12-15)%.</p>	A
59	<p>Để kiểm tra công tác phụt xi măng gia cố nền, cần sử dụng phương pháp nào?</p> <p>Đáp án A: Ép nước thí nghiệm.</p> <p>Đáp án B: Địa vật lý.</p> <p>Đáp án C: Cả a và b.</p> <p>Đáp án D: Theo quy định của thiết kế.</p>	D

60	<p>Hồ sơ hoàn công công tác phụt vữa xi măng tạo màn chống thấm bao gồm những tài liệu nào?</p> <p>Đáp án A: Nhật ký khoan, nhật ký phụt xi măng, biên bản xác nhận các công việc bị che khuất, biên bản thử nghiệm hồ khoan kiểm tra.</p> <p>Đáp án B: Mặt cắt hoàn công.</p> <p>Đáp án C: Cả a, b, kèm theo Báo cáo kỹ thuật.</p> <p>Đáp án D: Cả a và b.</p>	C
61	<p>Trước khi ngăn dòng và dâng nước trong hồ phải thực hiện các công tác nào? làm các công tác thu dọn và xử lý lòng hồ nào?</p> <p>Đáp án A: Xử các mái đất có khả năng sạt trượt khi ngập nước, tổ chức công tác tái định cư, thi công bãi đánh cá</p> <p>Đáp án B: Di chuyển mồ mã, di dời hoặc bảo vệ không cho ngập các công trình văn hóa</p> <p>Đáp án C: Khai thác hết lâm sản, khoáng sản trong lòng hồ</p> <p>Đáp án D: Các đáp án đều đúng.</p>	D
62	<p>Hãy chọn phương pháp xử lý nền hợp lý để xử lý nền đá nứt nẻ của đập đất?</p> <p>Đáp án A: Phương pháp khoan phụt vữa xi măng</p> <p>Đáp án B: Phương pháp khoan cọc nhồi</p> <p>Đáp án C: Phương pháp đóng cọc bê tông cốt thép</p> <p>Đáp án D: Tất cả các phương pháp đã nêu</p>	A
63	<p>Khi xử lý nền và vai đập đất, ở những vị trí chưa đắp đập ngay được, chiều dày lớp bảo vệ cần để lại là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Từ 20 cm đến 30 cm.</p> <p>Đáp án B: Từ 50 cm đến 60 cm.</p> <p>Đáp án C: Từ 80 cm đến 100 cm.</p> <p>Đáp án D: Các đáp án đều đúng.</p>	A

64	<p>Khi kiểm tra các mỏ đất để đắp đập cần thực hiện các công việc nào? Đáp án A: Bề dày lớp đất hữu cơ, hiện trạng cây cối, chiều dày của từng lớp, tình hình phân bố các lớp kẹp, tính chất cơ lý của đất Đáp án B: Mặt bằng phân bố của mỏ, điều kiện khai thác và vận chuyển đến đập Đáp án C: Điều kiện địa chất thủy văn, tình hình ngập nước của từng mỏ trong mùa mưa Đáp án D: Tất cả các công việc đã nêu</p>	D
65	<p>Khi khai thác đất ở mỏ đất để đắp đập phải tuân thủ các yêu cầu nào? Đáp án A: Bố trí rãnh tiêu nước chung quanh mỏ khai thác và bố trí hệ thống thoát nước trong mỏ theo nguyên tắc đáy rãnh luôn luôn thấp hơn đáy khoang đào và không để tồn đọng nước trong vùng khai thác đất Đáp án B: Nếu độ ẩm tự nhiên của đất gần bằng hoặc nhỏ hơn độ ẩm thiết kế, nên khai thác theo mặt đứng để giảm bớt lượng nước bốc hơi. Ngược lại, nếu độ ẩm tự nhiên của đất lớn hơn độ ẩm thiết kế, nên dùng phương pháp khai thác mặt bằng Đáp án C: Nếu thi công vào mùa khô nên khai thác các mỏ đất có độ ẩm tự nhiên cao. Ngược lại khi thi công vào mùa mưa thì nên khai thác mỏ đất có độ ẩm tự nhiên thấp Đáp án D: Tất cả các yêu cầu đã nêu</p>	D
66	<p>Độ ẩm của đất dùng để đắp đập đất đồng chất được phép sai lệch như thế nào so với độ ẩm tốt nhất? Đáp án A: Không quá $\pm 3 \%$ Đáp án B: Không quá $\pm 5 \%$ Đáp án C: Không quá $\pm 6 \%$ Đáp án D: Không quá $\pm 4 \%$</p>	A

67	<p>Để thoát nước mưa trong quá trình thi công, độ dốc của mặt đất đã san trên mặt đập về thượng hoặc hạ lưu, hoặc đồng thời về cả hai phía là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Từ 18 % đến 20 % Đáp án B: Từ 2 % đến 5 % Đáp án C: Từ 18 % đến 25 % Đáp án D: Từ 20 % đến 25 %</p>	B
68	<p>Hệ số đầm nén của đất đắp (độ chặt K) được quy định như thế nào khi thi công đắp đất đê quai ngăn dòng?</p> <p>Đáp án A: $K \geq 0,98$ Đáp án B: $K \geq 0,96$ Đáp án C: $K \geq 0,95$ Đáp án D: $K \geq 0,97$</p>	C
69	<p>Hệ số đầm nén của đất đắp (độ chặt K) được quy định như thế nào khi thi công đắp đập đất cấp I?</p> <p>Đáp án A: $K \geq 0,95$ Đáp án B: $K \geq 0,97$ Đáp án C: $K \geq 0,96$ Đáp án D: $K \geq 0,94$</p>	B
70	<p>Đối với đập đất đồng chất, vật liệu đất đắp đập phải có hệ số thấm sau khi đầm nén là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Không được lớn hơn 1×10^{-3} cm/s Đáp án B: Không được lớn hơn 1×10^{-2} cm/s Đáp án C: Không được lớn hơn 1×10^{-4} cm/s Đáp án D: Các trị số đều đúng</p>	C
71	<p>Trị số hệ số mái dốc m nào thỏa mãn quy định về hệ số mái dốc của mặt nối tiếp hướng ngang (hướng vuông góc với tim đập) của đập đồng chất?</p> <p>Đáp án A: $m = 3,0$ Đáp án B: $m = 2,5$ Đáp án C: $m = 2,0$ Đáp án D: Các trị số đều thỏa mãn</p>	D

72	<p>Đắp tường tâm được quy định như thế nào theo chiều cao của thân đập?</p> <p>Đáp án A: Luôn thấp hơn khối đất đắp liền kề ở thân đập ít nhất là 2 m</p> <p>Đáp án B: Luôn thấp hơn khối đất đắp liền kề ở thân đập ít nhất là 1 m</p> <p>Đáp án C: Luôn thấp hơn khối đất đắp liền kề ở thân đập ít nhất là 0,5 m</p> <p>Đáp án D: Luôn đắp cao hơn khối đất đắp liền kề ở thân đập</p>	A
73	<p>Thi công tường nghiêng của đập đất làm bằng các loại vải địa kỹ thuật (geosynthetic - clayliners) phải thực hiện đúng quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Phải trải trên lớp đất dính có chiều dày tối thiểu là 1 m và phải phủ lên một lớp đất bảo vệ có chiều dày tối thiểu là 1 m</p> <p>Đáp án B: Phải trải trên lớp cát hạt mịn có chiều dày tối thiểu là 1 m</p> <p>Đáp án C: Phải trải trên lớp đá dăm có chiều dày tối thiểu là 1 m</p> <p>Đáp án D: Các đáp án đều sai</p>	A
74	<p>Nếu chênh lệch chiều cao của hai đoạn đập liền nhau lớn hơn 5 m, mặt nối tiếp được xử lý như thế nào với hệ số dốc mái của mặt nối tiếp $m = 3,5$?</p> <p>Đáp án A: Trên mặt nối tiếp cứ 5 m phải làm một cơ với chiều rộng ít nhất là 4 m</p> <p>Đáp án B: Không cần làm cơ</p> <p>Đáp án C: Trên mặt nối tiếp cứ 5 m phải làm một cơ với chiều rộng ít nhất là 6 m</p> <p>Đáp án D: Trên mặt nối tiếp cứ 5 m phải làm một cơ với chiều rộng ít nhất là 5 m</p>	B

75	<p>Nếu chênh lệch chiều cao của hai đoạn đập liền nhau lớn hơn 5 m, mặt nối tiếp được xử lý như thế nào với hệ số dốc mái của mặt nối tiếp $m = 2$?</p> <p>Đáp án A: Trên mặt nối tiếp cứ 5 m phải làm một cơ với chiều rộng ít nhất là 2 m</p> <p>Đáp án B: Không cần làm cơ</p> <p>Đáp án C: Trên mặt nối tiếp cứ 5 m phải làm một cơ với chiều rộng ít nhất là 4 m</p> <p>Đáp án D: Trên mặt nối tiếp cứ 5 m phải làm một cơ với chiều rộng ít nhất là 3 m</p>	C
76	<p>Khi đắp đất phần thân đập đất tiếp giáp với cống ngầm bằng bê tông cốt thép yêu cầu về đất đắp được quy định như thế nào trong phạm vi 1 m kể từ đường viền tiếp giáp?</p> <p>Đáp án A: Đất đắp phải là đất thịt, đất sét không lẫn sạn sỏi và các tạp chất khác</p> <p>Đáp án B: Đất đắp phải là đất cát hạt mịn</p> <p>Đáp án C: Đất đắp phải là đất sét lẫn 30% sỏi</p> <p>Đáp án D: Các đáp án đã nêu đều đúng quy định</p>	A
77	<p>Khi đắp đất phần thân đập đất tiếp giáp với cống ngầm bằng bê tông cốt thép yêu cầu về thiết bị đầm đất được quy định như thế nào trong phạm vi 1 m kể từ đường viền tiếp giáp?</p> <p>Đáp án A: Các loại thiết bị đầm đất đã nêu đều đúng quy định</p> <p>Đáp án B: Đầm đất bằng máy đầm lăn phẳng 9 tấn</p> <p>Đáp án C: Đầm đất bằng máy đầm có vấu rung 16 tấn</p> <p>Đáp án D: Đầm đất bằng máy đầm cóc</p>	A
78	<p>Khi thi công tầng lọc ngược, các lớp lọc có chiều dày 12 cm được đầm theo quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Sử dụng đầm lăn phẳng - rung có tải trọng 9 tấn</p> <p>Đáp án B: Sử dụng đầm lăn phẳng - rung có tải trọng 16 tấn</p> <p>Đáp án C: Đầm bằng thủ công</p> <p>Đáp án D: Sử dụng đầm lăn phẳng - rung có tải trọng 12 tấn</p>	C

79	<p>Khi phân đoạn để đắp tầng lọc ngược phải tuân theo quy định như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Không được để xảy ra hiện tượng sọc trên mặt bằng</p> <p>Đáp án B: Không được để xảy ra hiện tượng gãy đoạn trên mặt đứng</p> <p>Đáp án C: Chỗ tiếp giáp với đoạn thi công sau phải đắp thành bậc thang có bề rộng mặt bậc nhất ít nhất 40 cm</p> <p>Đáp án D: Tất cả các quy định đã nêu</p>	D
80	<p>Khi lát các tấm bê tông đúc sẵn để bảo vệ mái đập phải tuân theo các quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Mặt tấm phía trên không được cao hơn tấm phía dưới</p> <p>Đáp án B: Các tấm bê tông được lát từ dưới lên trên theo từng hàng</p> <p>Đáp án C: Mặt các tấm không được chênh lệch nhau quá 5 % chiều dày của tấm lát</p> <p>Đáp án D: Tất cả các quy định đã nêu</p>	D
81	<p>Số lượng mẫu thí nghiệm độ ẩm của đất sét khi thi công đập đất đồng chất được quy định như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Khoảng 200 m³ đất đắp lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án B: Khoảng 100 m³ đất đắp lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án C: Khoảng 150 m³ đất đắp lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án D: Các quy định đã nêu đều đúng</p>	D
82	<p>Số lượng mẫu thí nghiệm dung trọng khô của đất sét khi thi công tường tâm của đập đất được quy định như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Khoảng 200 m³ đất đắp lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án B: Khoảng 500 m³ đất đắp lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án C: Khoảng 100 m³ đất đắp lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án D: Các quy định đã nêu đều đúng</p>	C

83	<p>Số lượng mẫu thí nghiệm hệ số thấm của đất sét khi thi công tường tâm của đập đất được quy định như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Khoảng 20 0000 m³ đất đắp lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án B: Khoảng 50 0000 m³ đất đắp lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án C: Khoảng 25 000 m³ đất đắp lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án D: Các quy định đã nêu đều đúng</p>	D
84	<p>Số lượng mẫu thí nghiệm thành phần hạt của vật liệu tầng lọc của đập đất được quy định như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Từ 50 m³ đến 100 m³ vật liệu tầng lọc lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án B: Từ 20 m³ đến 50 m³ vật liệu tầng lọc lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án C: Từ 10 m³ đến 15 m³ vật liệu tầng lọc lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án D: Các quy định đã nêu đều đúng</p>	B
85	<p>Số lượng mẫu thí nghiệm dung trọng khô của đất sét khi thi công đắp đất chung quanh cống ngầm trong thân đập đất (đầm bằng máy đầm cóc) được quy định như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Khoảng 25 m² đất đắp lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án B: Khoảng 50 m² đất đắp lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án C: Khoảng 35 m² đất đắp lấy 01 tổ mẫu thí nghiệm</p> <p>Đáp án D: Các quy định đã nêu đều đúng</p>	D

86	<p>Dung trọng khô thực tế được thấp hơn yêu cầu thiết kế bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 0,03 T/m³</p> <p>Đáp án B: 0,3 T/m³</p> <p>Đáp án C: 0,1 T/m³</p> <p>Đáp án D: 0,2 T/m³</p>	A
87	<p>Dung sai cho phép đối với vị trí tim đập trong thi công đập đất là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Khoảng 100 cm</p> <p>Đáp án B: Khoảng 80 cm</p> <p>Đáp án C: Không quá 50 cm</p> <p>Đáp án D: Khoảng 200 cm</p>	C
88	<p>Dung sai cho phép đối với hệ số mái dốc của đập (m) trong thi công đập đất là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Không quá 1,5 lần hệ số mái dốc thiết kế</p> <p>Đáp án B: Từ 1,0 đến 1,1 lần hệ số mái dốc thiết kế</p> <p>Đáp án C: Không quá 1,3 lần hệ số mái dốc thiết kế</p> <p>Đáp án D: Các dung sai đã nêu đều được phép</p>	B
89	<p>Dung sai cho phép đối với chiều dày tường tâm của đập (m) trong thi công đập đất là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Không được vượt quá chiều dày thiết kế</p> <p>Đáp án B: Có thể nhỏ hơn đến 1,1 lần chiều dày thiết kế</p> <p>Đáp án C: Lớn hơn hoặc bằng chiều dày thiết kế</p> <p>Đáp án D: Các dung sai đã nêu đều được phép</p>	C
90	<p>Công tác ván khuôn khi thi công công trình thủy lợi phải đảm bảo những yêu cầu nào?</p> <p>Đáp án A: Chịu lực ổn định</p> <p>Đáp án B: Hình dạng, kích thước khối đổ theo yêu cầu; Kín nước, phẳng, nhẵn</p> <p>Đáp án C: Dựng lắp và tháo dỡ dễ dàng; Dễ lắp dựng cốt thép, thuận tiện cho công tác đổ bê tông; Sử dụng được nhiều lần</p> <p>Đáp án D: Phải đảm bảo các yêu cầu đã nêu</p>	D

91	<p>Sai lệch của mặt phẳng cốt pha và các đường giao nhau của chúng so với chiều dài thẳng đứng cho phép như thế nào khi thi công rãnh van, khe phai?</p> <p>Đáp án A: ± 10 mm Đáp án B: ± 5 mm Đáp án C: ± 3 mm Đáp án D: ± 1 mm</p>	C
92	<p>Sai lệch của mặt phẳng cốt pha và các đường giao nhau của chúng so với chiều dài thẳng đứng cho phép như thế nào khi thi công móng công?</p> <p>Đáp án A: ± 10 mm Đáp án B: ± 5 mm Đáp án C: ± 3 mm Đáp án D: ± 1 mm</p>	B
93	<p>Sai lệch về cao trình cốt pha so với bản vẽ thiết kế khi thi công bản đáy công?</p> <p>Đáp án A: ± 10 mm Đáp án B: ± 5 mm Đáp án C: ± 3 mm Đáp án D: ± 15 mm</p>	D
94	<p>Thời gian tối thiểu cho phép tháo dỡ ván khuôn khi thi công bê tông trụ pin của đập tràn trong mùa đông?</p> <p>Đáp án A: Đủ 01 ngày Đáp án B: Đủ 02 ngày Đáp án C: Đủ 10 giờ Đáp án D: Các đáp án đều sai</p>	B
95	<p>Khoảng cách từ đầu mép thép đã uốn đến thanh thép tối thiểu được quy định như thế nào?</p> <p>Đáp án A: 3, 5 lần đường kính cốt thép Đáp án B: 2, 5 lần đường kính cốt thép Đáp án C: 1, 5 lần đường kính cốt thép Đáp án D: Các quy định đã nêu nếu đúng</p>	A

96	<p>Yêu cầu kỹ thuật khi nối 02 thanh cốt thép bằng cách buộc là gì?</p> <p>Đáp án A: Chỉ cần buộc ở giữa đoạn nối</p> <p>Đáp án B: Phải buộc ở 2 đầu đoạn nối</p> <p>Đáp án C: Phải buộc ít nhất ở giữa và 2 đầu đoạn nối</p> <p>Đáp án D: Các yêu cầu đã nêu</p>	C
97	<p>Khi kiểm tra công tác cốt thép của móng công trình trạm bơm, sai số về chiều dày lớp bảo vệ cho phép như thế nào?</p> <p>Đáp án A: 20 mm</p> <p>Đáp án B: 10 mm</p> <p>Đáp án C: 15 mm</p> <p>Đáp án D: Các sai số đã nêu</p>	B
98	<p>Hàm lượng bùn, bụi, sét bột theo % khối lượng của mẫu cát để thi công kết cấu bê tông dưới nước cho phép như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Không được vượt quá 5%</p> <p>Đáp án B: Không được vượt quá 4%</p> <p>Đáp án C: Không được vượt quá 2%</p> <p>Đáp án D: Không được vượt quá 3%</p>	C
99	<p>Việc kiểm tra chất lượng xi măng tại hiện trường xây dựng nhất thiết phải được tiến hành trong trường hợp nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Khi thiết kế thành phần cấp khối bê tông</p> <p>Đáp án B: Khi có sự nghi ngờ về chất lượng xi măng</p> <p>Đáp án C: Khi xi măng đã để trong kho trên 3 tháng kể từ ngày sản xuất</p> <p>Đáp án D: Tất cả các trường hợp đã nêu</p>	D
100	<p>Hàm lượng sun fat và sunfur tính đổi ra SO₃ (% khối lượng) cho phép trong đá dăm?</p> <p>Đáp án A: Không được vượt quá 0,5 %</p> <p>Đáp án B: Không được vượt quá 1 %</p> <p>Đáp án C: Không được vượt quá 3 %</p> <p>Đáp án D: Không được vượt quá 2 %</p>	A
101	<p>Yêu cầu về độ sụt của vữa bê tông thủy công khi sử dụng bơm bê tông để vận chuyển là gì?</p> <p>Đáp án A: Không nhỏ hơn 4 cm</p> <p>Đáp án B: Không nhỏ hơn 10 cm</p> <p>Đáp án C: Không nhỏ hơn 7 cm</p> <p>Đáp án D: Không nhỏ hơn 6 cm</p>	B

102	<p>Thời gian vận chuyển vữa bê tông cho phép (kể từ lúc trút hỗn hợp bê tông ra khỏi trạm trộn đến lúc đổ vào khuôn đổ) đối với bê tông không có phụ gia, nhiệt độ ngoài trời là 25°C?</p> <p>Đáp án A: Không quá 90 phút Đáp án B: Không quá 60 phút Đáp án C: Không quá 30 phút Đáp án D: Không quá 45 phút</p>	D
103	<p>Khi đổ bê tông sử dụng thiết bị đầm là máy đầm dùi chân động, độ dày lớn nhất cho phép của mỗi lớp hỗn hợp bê tông đổ xuống khuôn đổ là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 1,5 chiều dài bộ phận công tác của máy đầm Đáp án B: 0,8 chiều dài bộ phận công tác của máy đầm Đáp án C: 0,5 chiều dài bộ phận công tác của máy đầm Đáp án D: Các độ dày đã nêu đều được phép</p>	B
104	<p>Để kiểm tra cường độ của bê tông đối với kết cấu khối lớn của công trình thủy lợi có 2 000 m³, số lượng tổ mẫu thí nghiệm (mỗi tổ gồm 3 mẫu) được quy định như thế nào?</p> <p>Đáp án A: 1 000 m³ lấy một tổ mẫu Đáp án B: 250 m³ lấy một tổ mẫu Đáp án C: 500 m³ lấy một tổ mẫu Đáp án D: 750 m³ lấy một tổ mẫu</p>	C
105	<p>Để kiểm tra cường độ của bê tông đối với kết cấu khối lớn của công trình thủy lợi có 900 m³, số lượng tổ mẫu thí nghiệm (mỗi tổ gồm 3 mẫu) được quy định như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Chỉ cần lấy một tổ mẫu Đáp án B: 450 m³ lấy một tổ mẫu Đáp án C: 300 m³ lấy một tổ mẫu Đáp án D: 250 m³ lấy một tổ mẫu</p>	D

106	<p>Để kiểm tra cường độ của bê tông móng của một trạm, số lượng tổ mẫu thí nghiệm (mỗi tổ gồm 3 mẫu) được quy định như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Chỉ cần lấy một tổ mẫu</p> <p>Đáp án B: 300 m³ lấy một tổ mẫu</p> <p>Đáp án C: 100 m³ lấy một tổ mẫu</p> <p>Đáp án D: 200 m³ lấy một tổ mẫu</p>	C
107	<p>Số lượng nhóm mẫu kiểm tra chống thấm của bê tông quy định như thế nào đối với khối đổ bê tông 1 500 m³ tường chống thấm của đập bê tông?</p> <p>Đáp án A: Chỉ cần lấy một tổ mẫu</p> <p>Đáp án B: 500 m³ lấy một tổ mẫu</p> <p>Đáp án C: 100 m³ lấy một tổ mẫu</p> <p>Đáp án D: 200 m³ lấy một tổ mẫu</p>	B
108	<p>Số lượng nhóm mẫu kiểm tra chống thấm của bê tông quy định như thế nào đối với khối đổ bê tông 300 m³ tường chống thấm của đập bê tông?</p> <p>Đáp án A: Chỉ cần lấy một tổ mẫu</p> <p>Đáp án B: 150 m³ lấy một tổ mẫu</p> <p>Đáp án C: 300 m³ lấy một tổ mẫu</p> <p>Đáp án D: 200 m³ lấy một tổ mẫu</p>	A
109	<p>Đối với móng, độ lệch của các mặt phẳng và các đường cắt nhau của các mặt phẳng đó so với đường thẳng đứng hoặc với chiều nghiêng thiết kế, tính cho toàn bộ chiều cao kết cấu là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 50 mm</p> <p>Đáp án B: 30 mm</p> <p>Đáp án C: 20 mm</p> <p>Đáp án D: 40 mm</p>	C

110	<p>Ngoài việc kiểm tra toàn bộ nội dung theo đồ án thiết kế, cần chú ý các công tác quan trọng nào sau trong công tác xử lý nền kênh đắp? Đáp án A: Công việc bóc bỏ tầng phủ hữu cơ, Công tác thu dọn nền, vét bùn lầy Đáp án B: Hệ thống thoát nước Đáp án C: Chất lượng nền kênh và các biện pháp xử lý. Đáp án D: Tất cả các công việc đã nêu</p>	D
111	<p>Đối với những đoạn kênh đào phải kiểm tra những nội dung chính nào sau đây? Đáp án A: Kích thước mặt cắt kênh (rộng, cao, mái dốc, cơ), cao độ và độ dốc đáy kênh so với đồ án thiết kế. Đáp án B: Gia cố thêm độ chặt của lòng kênh trong trường hợp địa chất xấu. Đáp án C: Biện pháp thoát nước mưa để tránh gây xói lở, sạt mái và ảnh hưởng đến tiến độ thi công; Biện pháp xử lý nước ngầm, cát dùn, cát chảy; Đáp án D: Tất cả các nội dung đã nêu đều đúng.</p>	D
112	<p>Phương pháp nào được sử dụng để kiểm tra hệ số thấm K sau khi khoan phụt vữa cho một đoạn hay toàn bộ tuyến đê? Đáp án A: Đổ nước thí nghiệm trực tiếp ngoài hiện trường để xác định hệ số thấm K. Đáp án B: Ép nước hố khoan để kiểm tra. Đáp án C: Khoan lấy mẫu để kiểm tra. Đáp án D: Tất cả các ý trên đều đúng</p>	A

113	<p>Các yêu cầu tối thiểu về hệ số thấm K trong công tác khoan phụt vữa được quy định như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Hệ số thấm K tại mỗi lỗ khoan không được lớn hơn 15 % so với quy định của thiết kế</p> <p>Đáp án B: Tổng số các lỗ khoan đạt yêu cầu chất lượng phải lớn hơn 80 %</p> <p>Đáp án C: Hệ số thấm K tại hai lỗ khoan liền nhau không được lớn hơn 10 % so với quy định của thiết kế</p> <p>Đáp án D: Hệ số thấm K tại mỗi lỗ khoan không được lớn hơn 5 % so với quy định của thiết kế, đồng thời tổng số các lỗ khoan đạt yêu cầu chất lượng phải lớn hơn 90 % và không có hai lỗ khoan kiểm tra liền nhau không đạt yêu cầu về hệ số thấm.</p>	D
114	<p>Các công việc cần kiểm tra của công tác khoan phụt xi măng vào nền đá gồm?</p> <p>Đáp án A: Kiểm tra chứng chỉ chất lượng các vật liệu để chế tạo dung dịch phụt. Loại vật liệu nào chưa có chứng chỉ thì phải tiến hành thí nghiệm để xác định chất lượng;</p> <p>Đáp án B: Kiểm tra tác nghiệp trong quá trình thi công và sự phù hợp với đồ án thiết kế, quy trình thi công và tiêu chuẩn hiện hành. Việc kiểm tra này nhằm xác định kết quả khoan phụt và tiến độ hoàn thành toàn bộ công tác dự kiến trong đồ án thiết kế hoặc hoàn thành một giai đoạn nào đó.</p> <p>Đáp án C: Kiểm tra nghiệm thu thực hiện theo quy định về nghiệm thu công việc xây dựng</p> <p>Đáp án D: Tất cả các công việc đã nêu đều đúng</p>	D
115	<p>Phương pháp nào được dùng để kiểm tra chất lượng thi công giếng giảm áp?</p> <p>Đáp án A: Ép nước kiểm tra.</p> <p>Đáp án B: Đổ nước kiểm tra.</p> <p>Đáp án C: Bơm nước kiểm tra.</p> <p>Đáp án D: Tất cả các phương pháp đã nêu đều đúng</p>	C

116	<p>Khi nào thì hệ thống hạ mực nước ngầm được phép đưa vào vận hành?</p> <p>Đáp án A: Sau khi hệ thống đã vận hành thử và làm việc bình thường liên tục trong 12 h thỏa mãn mọi yêu cầu của thiết kế.</p> <p>Đáp án B: Sau khi hệ thống đã vận hành thử và làm việc bình thường liên tục trong 24 h thỏa mãn mọi yêu cầu của thiết kế.</p> <p>Đáp án C: Sau khi hệ thống đã vận hành thử và làm việc bình thường liên tục trong 36 h thỏa mãn mọi yêu cầu của thiết kế.</p> <p>Đáp án D: Sau khi hệ thống đã vận hành thử và làm việc bình thường liên tục trong 38 h thỏa mãn mọi yêu cầu của thiết kế.</p>	B
117	<p>Phương pháp nào được sử dụng để liên kết các tấm kim loại làm vật kín nước?</p> <p>Đáp án A: Phải gia công vật kín nước bằng kim loại theo đúng chủng loại vật liệu, hình dạng và kích thước do thiết kế quy định. Nối các tấm kim loại kín nước bằng liên kết hàn.</p> <p>Đáp án B: Phải gia công vật kín nước bằng kim loại theo đúng chủng loại vật liệu, hình dạng và kích thước do thiết kế quy định. Nối các tấm kim loại kín nước bằng keo gián.</p> <p>Đáp án C: Phải gia công vật kín nước bằng kim loại theo đúng chủng loại vật liệu, hình dạng và kích thước do thiết kế quy định. Nối các tấm kim loại kín nước bằng liên kết đinh tán.</p> <p>Đáp án D: Tất cả các phương pháp đã nêu đều đúng</p>	A
118	<p>Các nội dung cần kiểm tra trước khi nghiệm thu khớp nối biến dạng theo đồ án thiết kế được duyệt là gì?</p> <p>Đáp án A: Kiểm tra chất lượng các vật liệu và bán thành phẩm;</p> <p>Đáp án B: Kiểm tra các chế phẩm được chế tạo tại công trường;</p> <p>Đáp án C: Kiểm tra thi công lắp đặt khớp nối</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nội dung đã nêu đều đúng</p>	D

119	<p>Trong quá trình thi không khớp nối, phải kiểm tra các các nội dung chính nào?</p> <p>Đáp án A: Kích thước, hình dạng, vị trí đặt các chi tiết đúc sẵn theo thiết kế, các tấm đồng ômêga, các vật kín nước khác (bằng kim loại, chất dẻo, cao su). Kiểm tra định vị và gia cố các chi tiết khớp nối trước khi đổ bê tông ở một bên khe khớp nối cũng như trước khi đổ bê tông ở bên kia khe khớp.</p> <p>Đáp án B: Chất lượng xử lý bề mặt bê tông trước khi sơn bitum, Chất lượng lớp đã sơn, trát trước khi sơn, trát lớp tiếp theo;</p> <p>Đáp án C: Kích thước, chất lượng các mối hàn nối của các tấm kim loại kín nước.</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nội dung đã nêu đều đúng</p>	D
120	<p>Khi nào thì nhà thầu thi công được phép tiến hành khoan khoan nổ mìn đào đá trong xây dựng công trình thủy lợi?</p> <p>Đáp án A: Phải đảm bảo cả 3 điều kiện đã nêu</p> <p>Đáp án B: Khi có đồ án thiết kế, hộ chiếu nổ mìn.</p> <p>Đáp án C: Khi có biện pháp đảm bảo an toàn trong quá trình thi công nổ mìn được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, được Hội đồng nghiệm thu công tác chuẩn bị nổ mìn chấp thuận.</p> <p>Đáp án D: Khi được sự chấp thuận của các cơ quan chứng năng.</p>	A